



THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số 29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: 0292 3820967
Email: thuvien_tpct@cantho.gov.vn
Website: <https://cantholib.org.vn/>

THƯ MỤC TOÀN VĂN BÀI TRÍCH BÁO - TẠP CHÍ

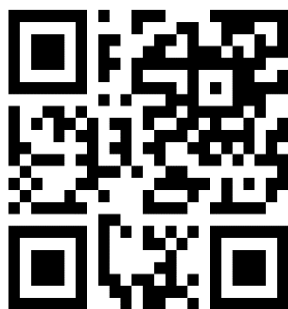
SỐ 03(46) - 2025



LƯU HÀNH NỘI BỘ



THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ



THƯ MỤC TOÀN VĂN
BÀI TRÍCH BÁO – TẠP CHÍ
SỐ 03(46) - 2025

LƯU HÀNH NỘI BỘ

LỜI GIỚI THIỆU



Thư mục toàn văn “Bài trích báo - tạp chí” có gắn mã QR là sản phẩm thông tin - thư viện của Thư viện Thành phố Cần Thơ, được thực hiện trên cơ sở thu thập, tuyển chọn các bài báo – tạp chí có hàm lượng thông tin khoa học cao, mang tính tổng hợp, nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thống kê, dự báo, định hướng,... về các lĩnh vực của đời sống xã hội, được đăng tải trong các ấn phẩm báo chí hiện đang phục vụ tại Thư viện thành phố Cần Thơ.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo trật tự phân cấp của Khung phân loại DDC và được mô tả theo quy tắc chuẩn quốc tế ISBD. Mỗi bài báo – tạp chí đều được gắn Mã QR giúp bạn đọc có thể đọc toàn văn nội dung bài viết một cách thuận tiện và nhanh chóng.

Thư mục được phát hành định kỳ 2 tháng 1 số. In ấn đóng tập phục vụ bạn đọc tại Thư viện thành phố Cần Thơ và đăng tải trên Trang tin điện tử thư viện địa chỉ <https://cantholib.org.vn/>

Để đọc được toàn văn bài báo có gắn Mã QR trong Thư mục, bạn đọc cần có điện thoại thông minh (smartphone), có kết nối Internet và được cài đặt ứng dụng quét Mã QR.

Để ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm Thư mục toàn văn “Bài trích báo – tạp chí” có gắn mã QR, Thư viện thành phố Cần Thơ rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc.

Mọi ý kiến xin vui lòng gửi về địa chỉ:

THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số 29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3820967

Email: thuvien_tpct@cantho.gov.vn

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG TÀI LIỆU	TRANG
1	TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT	3
2	TRIẾT HỌC & TÂM LÝ HỌC	4
3	TÔN GIÁO	5
4	KHOA HỌC XÃ HỘI	5
5	KHOA HỌC CHÍNH TRỊ	12
6	KINH TẾ HỌC	16
7	LUẬT PHÁP	26
8	HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ	30
9	CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI	33
10	GIÁO DỤC	34
11	THƯƠNG MẠI	38
12	PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN	38
13	NGÔN NGỮ	38
14	CÔNG NGHỆ	39
15	NGHỆ THUẬT	40
16	VĂN HỌC	43
17	LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ	44

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. ĐỖ PHÚ HẢI. **Nghiên cứu chính sách thúc đẩy phát triển trí tuệ nhân tạo** / Đỗ Phú Hải // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 2. - Tr. 54 - 61

Tóm tắt: Phân tích chính sách thúc đẩy phát triển trí tuệ nhân tạo, bao gồm đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, xây dựng hệ sinh thái trí tuệ nhân tạo, đào tạo nguồn nhân lực và quản lý rủi ro, từ đó đề xuất các giải pháp cho chính sách thúc đẩy phát triển trí tuệ nhân tạo.

+ Môn loại: 006.3 / NGH305C



Mã QR

2/. BÙI THANH THUỶ. **Marketing thư viện: Xu hướng, chiến lược và thách thức trong kỷ nguyên số** / Bùi Thanh Thuỷ // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 599. - Tr. 66 - 70

Tóm tắt: Phân tích các xu hướng marketing thư viện hiện đại, đề xuất các chiến lược marketing hiệu quả, đồng thời đề cập đến những thách thức và hướng giải quyết mà thư viện đang đối mặt.

+ Môn loại: 025.5 / M109TH



Mã QR

3/. TRẦN THỊ THƠM. **Phát triển văn hoá đọc - Yếu tố góp phần xây dựng và phát triển văn hoá nhà trường ở trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số** / Trần Thị Thơm // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 2. - Tr. 58 - 63

Tóm tắt: Làm rõ mối quan hệ giữa phát triển văn hoá đọc và văn hoá nhà trường, xác định những tác động của bối cảnh chuyển đổi số đối với việc phát triển văn hoá đọc, từ đó đề xuất một số biện pháp phát triển văn hoá đọc ở trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số.

+ Môn loại: 028 / PH110TR



Mã QR

4/. NGUYỄN MINH THUẬN. **Học gì qua bảo tàng trong bối cảnh phát triển công nghiệp văn hoá** / Nguyễn Minh Thuận // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 2. - Tr. 63 - 68

Tóm tắt: Phân tích những bài học quý giá có thể học được từ bảo tàng trong bối cảnh phát triển "công nghiệp văn hoá". Từ đó, sẽ có cái nhìn sâu sắc hơn về vai trò và tiềm năng to lớn của bảo tàng đối với sự phát triển bền vững.

+ Môn loại: 069 / H419GI



Mã QR

5/. TRẦN THANH GIANG. **Báo chí - truyền thông với việc bảo đảm an ninh tư tưởng ở Việt Nam hiện nay** / Trần Thanh Giang // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 1. - Tr. 69 - 74

Tóm tắt: Phân tích tầm quan trọng của đảm bảo an ninh tư tưởng đối với sự ổn định và phát triển của đất nước. Vai trò, những thách thức đối và một số giải pháp phát huy vai trò của báo chí - truyền thông trong bảo đảm an ninh tư tưởng hiện nay.

+ Môn loại: 070.1 / B108CH



Mã QR

6/. HÀ VĂN HẬU. **Vận dụng tư tưởng “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh để phát triển ngành công nghiệp xuất bản Việt Nam theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp trong bối cảnh hiện nay** / Hà Văn Hậu // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 3. - Tr. 42 - 47



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ tư tưởng "Dĩ bất biến, ứng vạn biến" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ đó vận dụng sáng tạo để phát triển ngành công nghiệp xuất bản Việt Nam theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp trong bối cảnh hiện nay.

+ Môn loại: 070.509597 / V121D

7/. TRƯƠNG THỊ KIÊN. **Báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên mới** / Trương Thị Kiên // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 2. - Tr. 37 - 42



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về lịch sử hình thành và phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam, phân tích những khó khăn và thách thức trong quá trình chuyển đổi số báo chí hiện nay đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển của báo chí trong kỷ nguyên số.

+ Môn loại: 079.597 / B108CH

8/. PHẠM QUỲNH TRANG. **Một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường bản lĩnh của nhà báo trong đấu tranh chống tin giả trên mạng xã hội ở Việt Nam trong bối cảnh mới** / Phạm Quỳnh Trang // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 3. - Tr. 55 - 60



Mã QR

Tóm tắt: Đề xuất một số kiến nghị nhằm tăng cường bản lĩnh của nhà báo trong đấu tranh chống tin giả trên mạng xã hội tại Việt Nam trong bối cảnh mới. Cung cấp những giải pháp khả thi và hiệu quả nhằm nâng cao bản lĩnh chống tin giả của các nhà báo đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho họ thực hiện nhiệm vụ này một cách hiệu quả nhất.

+ Môn loại: 079.597 / M458S

9/. KIÊN PHÙNG. **Vai trò của báo chí và xuất bản đối với văn học trong sự chuyển đổi nền kinh tế** / Kiên Phùng // Tạp chí Văn nghệ Quân đội. - 2025. - Số 1055. - Tr. 100 - 104



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò quan trọng của báo chí và xuất bản trong lịch sử phát triển của văn học hiện đại, góp phần thúc đẩy văn học phát triển mạnh mẽ và đa dạng.

+ Môn loại: 079.597 / V103TR

100. TRIẾT HỌC & TÂM LÝ HỌC

10/. NGUYỄN TRUNG THÀNH. **Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức công dân** / Nguyễn Trung Thành // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 2. - Tr. 20 - 25



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức công dân, giáo dục đạo đức công dân nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của chính quyền dân chủ nhân dân, phải toàn diện phù hợp với địa vị và năng lực làm chủ của mọi

công dân, phải được tiến hành thiết thực, phù hợp với từng môi trường, đối tượng công dân khác nhau. Đồng thời đưa ra các biện pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục đạo đức công dân.

+ Môn loại: 170.9597 / V121D

11/. **VŨ TRỌNG LÂM. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện giá trị đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước** / Vũ Trọng Lâm // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1058. - Tr. 25 - 32



Mã QR

Tóm tắt: Chỉ ra sự cần thiết xây dựng và hoàn thiện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên trong bối cảnh phát triển mới, coi đây là yếu tố sống còn cho năng lực lãnh đạo của Đảng trước những thách thức và yêu cầu hiện tại và đề xuất các định hướng để đạt mục tiêu này.

+ Môn loại: 172 / T307T

200. TÔN GIÁO

12/. **NGUYỄN NGỌC QUỲNH. Chuyển đổi đức tin trong đời sống tôn giáo của người Khmer ở vùng Tây Nam Bộ** / Nguyễn Ngọc Quỳnh, Nguyễn Thị Quế Hương // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 1. - Tr. 28 - 34



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vài nét về văn hoá, tôn giáo của người Khmer vùng Tây Nam Bộ và làm rõ tình hình chuyển đạo, cải đạo của người Khmer sang Công giáo, Tin lành thời gian qua.

+ Môn loại: 200.895932 / CH527Đ

300. KHOA HỌC XÃ HỘI

13/. **PHÍ VĨNH TUỜNG. Một số vấn đề đặt ra đối với phát triển con người và đảm bảo quyền con người, quyền phát triển trong thực hiện các mục tiêu phát triển** / Phí Vĩnh Tường, Nguyễn Thị Hồng Nga // Tạp chí Nghiên cứu Con người. - 2025. - Số 1 (136). - Tr. 16 - 27



Mã QR

Tóm tắt: Nhận diện những vấn đề đặt ra đối với phát triển con người và đảm bảo quyền con người, quyền phát triển trong tiến trình thực hiện các mục tiêu phát triển, đặc biệt là các mục tiêu phát triển bền vững.

+ Môn loại: 301.09597 / M458S

14/. **VŨ NGỌC ANH. Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện trong quá trình xây dựng con người mới ở Việt Nam hiện nay** / Vũ Ngọc Anh // Tạp chí Dân tộc & Thời đại. - 2025. - Số 242, tháng 1+2. - Tr. 38 - 41



Mã QR

Tóm tắt: Nhấn mạnh giá trị con người cho sự tồn tại và phát triển của đất nước và xác định một số định hướng cơ bản cho việc vận dụng và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện vào sự nghiệp xây dựng con người mới ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 301.09597 / V121D

15/. NGUYỄN HƯƠNG MỸ HOA. **Sử dụng mạng xã hội có vấn đề - Một nghiên cứu tổng quan** / Nguyễn Hương Mỹ Hoa, Đào Thị Diệu Linh // Tạp chí Tâm lý học. - 2025. - Số 2. - Tr. 52 - 63



Mã QR

Tóm tắt: Tổng quan những công trình nghiên cứu về sử dụng mạng xã hội có vấn đề trên toàn cầu, tác động của việc sử dụng mạng xã hội có vấn đề đến sức khỏe tâm thần và liệt kê một số công cụ đo lường phổ biến của vấn đề này. Đồng thời đưa ra kết luận và đề xuất hướng nghiên cứu trong tương lai về sử dụng mạng xã hội có vấn đề.

+ Môn loại: 302.3 / S550D

16/. NGUYỄN TRI THỨC. **Phương hướng, nhiệm vụ cơ bản nhằm phát huy thành tựu bảo đảm công bằng xã hội trong gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước** / Nguyễn Tri Thức // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.057. - Tr. 81 - 86



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những thành tựu nổi bật về công bằng trong kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục, cải cách tư pháp và bảo vệ quyền con người. Bên cạnh đó, chỉ ra một số hạn chế còn tồn tại trong các lĩnh vực này. Đưa ra các phương hướng và nhiệm vụ để thực hiện công bằng xã hội trong giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

+ Môn loại: 303.309597 / PH561H

17/. LƯƠNG NGỌC VĨNH. **Vượt qua các rào cản về tư tưởng đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Lương Ngọc Vĩnh // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 1. - Tr. 56 - 62



Mã QR

Tóm tắt: Nhận diện những rào cản tư tưởng cản trở sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, đồng thời đề xuất giải pháp để vượt qua những rào cản đó.

+ Môn loại: 303.4 / V563QU

18/. BÙI ĐÌNH PHONG. **Sự vươn mình của dân tộc Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn** / Bùi Đình Phong // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 48 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Nêu khái niệm "kỷ nguyên vươn mình của dân tộc" và phân tích sự vươn mình của dân tộc tiếp cận dưới góc độ lịch sử từ truyền thống đến thời đại Hồ Chí Minh gắn lý luận với thực tiễn.

+ Môn loại: 303.4409597 / S550V

19/. NGUYỄN NGỌC HUY. **Thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng xã hội số - thuận lợi, khó khăn và giải pháp** / Nguyễn Ngọc Huy // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 563. - Tr. 66 - 71



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích làm rõ những quan điểm của Đảng về xây dựng xã hội số, đồng thời xem xét các mục tiêu xây dựng xã hội số do Chính phủ đề ra đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Nhận định những thuận lợi và thách thức trong xây dựng xã hội số ở Việt Nam, từ đó đưa ra những giải pháp trong phát huy vai trò của các chủ thể Nhà nước, thị trường và xã hội để xây dựng xã hội số hiệu quả.

+ Môn loại: 303.4409597 / TH552H

20/. PHẠM VĂN TUẤN. **Ảnh hưởng của thuật toán gợi ý nội dung bằng AI tới ý định ngưng sử dụng các nền tảng video ngắn của thể hệ Z /** Phạm Văn Tuấn, Nguyễn Tiến Dũng, Lê Thị Mai Linh,... // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 678 tháng 3. - Tr. 64 - 66



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích những rủi ro của hệ thống gợi ý bằng trí tuệ nhân tạo AI, và người dùng cần có sự cân trọng khi tiếp xúc với nội dung được đề xuất trên các nền tảng này. Từ đó đề xuất các giải pháp đối với các nhà quản lý nền tảng video ngắn.

+ Môn loại: 303.48 / A107H

21/. TẠ NGỌC TẤN. **Cơ sở vững chắc cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam /** Tạ Ngọc Tấn // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.053+1.054. - Tr. 146 - 155



Mã QR

Tóm tắt: Tập trung làm rõ cơ sở hiện thực cho phép chúng ta khẳng định Đại hội XIV của Đảng là khởi điểm lịch sử để đất nước ta vững bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

+ Môn loại: 303.4809597 / C460S

22/. NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI. **Phản biện xã hội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam /** Nguyễn Thị Tuyết Mai, Lê Minh Quân // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2025. - Số 2. - Tr. 3 - 7



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích nhận thức và thực tiễn phản biện xã hội ở Việt Nam trong giai đoạn phát triển hiện nay, chỉ ra những kết quả và hạn chế. Từ đó, các giải pháp về nhận thức, thể chế, nguồn lực và triển khai được đề xuất để nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động này.

+ Môn loại: 303.4809597 / PH105B

23/. LÊ HẢI BÌNH. **Thế của đất nước trong kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc Việt Nam /** Lê Hải Bình // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.053+1.054. - Tr. 156 - 164



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích "thế" của Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình, nhấn mạnh việc nắm bắt cơ hội từ lịch sử và bối cảnh toàn cầu. Nêu bật sự cần thiết của tư duy mới, tự lực, đoàn kết để Việt Nam đạt mục tiêu ngang hàng các cường quốc.

+ Môn loại: 303.4809597 / TH250C

24/. LÊ TUẤN TRƯỜNG. **Bồi dưỡng tinh thần thi đua yêu nước cho thanh niên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh /** Lê Tuấn Trường, Nguyễn Văn Nghĩa // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 4. - Tr. 18 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, đặc biệt nhấn mạnh vai trò và yêu cầu đối với thanh niên. Đồng thời đề xuất các nhiệm vụ trong việc phát huy và khai thác tốt vai trò, tiềm năng thế mạnh của sức trẻ trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

+ Môn loại: 305.23 / B452D

25/. NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU. **Đề xuất một khái niệm mới “Tác giả trẻ em”** / Nguyễn Ngọc Minh Châu // Tạp chí Văn nghệ Quân đội. - 2025. - Số 1055. - Tr. 105 - 108

Tóm tắt: Tìm hiểu sự xuất hiện của "tác giả trẻ em" trong văn học Việt Nam, phân tích tác phẩm của các nhà văn nhí, nhấn mạnh sự đa dạng và ảnh hưởng của môi trường sống đồng thời kêu gọi sự quan tâm và nghiên cứu phê bình văn học thiếu nhi.

+ Môn loại: 305.23 / Đ250X



Mã QR

26/. VŨ VĂN CẢNH. **Phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho thanh, thiếu niên Việt Nam hiện nay** / Vũ Văn Cảnh, Phạm Hoài An // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 5. - Tr. 37

Tóm tắt: Trình bày vai trò của gia đình trong việc giáo dục và hình thành nhân cách cho thanh thiếu niên, những thách thức mà gia đình đang đối mặt trong bối cảnh xã hội hiện đại và các giải pháp để nâng cao hiệu quả giáo dục gia đình.

+ Môn loại: 305.2309597 / PH110H



Mã QR

27/. TÔ LÂM. **Tương lai cho thế hệ vươn mình** / Tô Lâm // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1058. - Tr. 7 - 12

Tóm tắt: Nhấn mạnh vai trò then chốt của thanh niên Việt Nam trong phát triển đất nước thời toàn cầu hoá và công nghệ nhưng đang đối diện nhiều thách thức. Do đó, cần xây dựng thế hệ trẻ mạnh mẽ, trí tuệ, khoẻ mạnh, bản lĩnh, giàu bản sắc văn hoá để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

+ Môn loại: 305.2309597 / T561L



Mã QR

28/. ĐẬU HẢI NAM. **Thanh niên với sứ mệnh bảo vệ đường lối đổi mới của Đảng** / Đậu Hải Nam, Nguyễn Minh Thuận // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 7. - Tr. 8 - 9

Tóm tắt: Phân tích đường lối đổi mới của Đảng, đồng thời nhận diện các âm mưu, thủ đoạn chống phá và nêu bật vai trò quan trọng của thanh niên trong việc bảo vệ đường lối này.

+ Môn loại: 305.2309597 / TH107N



Mã QR

29/. NGUYỄN VIỆT HÀ. **Vai trò xung kích của thanh niên trong nghiên cứu khoa học** / Nguyễn Việt Hà // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 7. - Tr. 32 - 33

Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát huy vai trò xung kích của thanh niên quân đội trong nghiên cứu khoa học, chỉ ra những hạn chế còn tồn tại và đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả vai trò này.

+ Môn loại: 305.2309597 / V103TR



Mã QR

30/. TRẦN TUẤN ANH. **Đẩy lùi lối sống thực dụng trong một bộ phận thanh niên hiện nay** / Trần Tuấn Anh // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 6. - Tr. 9 - 10



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày thực trạng lối sống thực dụng trong thanh niên hiện nay, đồng thời đề xuất thực hiện đồng bộ và hiệu quả các giải pháp nhằm khắc phục lối sống này.

+ Môn loại: 305.235 / Đ126L

31/. VÕ NGỌC QUANG. **Phát huy vai trò của thanh niên nước nhà trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Võ Ngọc Quang // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 3. - Tr. 16 - 17



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và những biện pháp để thanh niên phát huy vai trò trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 305.242 / PH110H

32/. TRẦN THỊ MINH THI. **Kinh nghiệm quốc tế về thực hiện bình đẳng giới và hàm ý chính sách cho Việt Nam** / Trần Thị Minh Thi // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 3. - Tr. 35 - 45, 25



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích bài học kinh nghiệm và những hàm ý chính sách cho Việt Nam về thực hiện bình đẳng giới trên thế giới, cũng như các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới ở một số quốc gia có thành tích nổi bật.

+ Môn loại: 305.42 / K312NGH

33/. NGUYỄN THỊ TUYẾN. **Phát huy vai trò của phụ nữ Việt Nam trong kỷ nguyên mới** / Nguyễn Thị Tuyến // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.053+1.054. - Tr. 135 - 139



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế, bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Từ đó, đưa ra giải pháp nhằm thúc đẩy bình đẳng giới góp phần thực hiện ngày càng tốt hơn công bằng xã hội, đưa phụ nữ vững bước vào kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 305.4209597 / PH110H

34/. NGUYỄN YẾN NHI. **Bình đẳng giới và các chỉ số kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Yến Nhi // Tạp chí Khoa học Xã hội. - 2025. - Số 3 (324). - Tr. 40 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các chỉ số kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Cửu Long để đánh giá thực trạng bình đẳng giới, từ đó đề xuất một số giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong khu vực hiện nay.

+ Môn loại: 305.42095978 / B312Đ

35/. NGUYỄN TRUNG ĐÔNG. **Nâng cao vị thế, vai trò làm chủ của nông dân Việt Nam: Vấn đề đặt ra và giải pháp** / Nguyễn Trung Đông // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 1. - Tr. 70 - 76



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về vai trò chủ thể của nông dân, những vấn đề đặt ra hiện nay và đề xuất

giải pháp về truyền thông, chính sách, hợp tác để nâng cao thu nhập và đời sống cho nông dân.

+ Môn loại: 305.5 / N122C

36/. NGUYỄN ĐỨC TĨNH. **Xây dựng đạo đức, lối sống công nhân đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới** / Nguyễn Đức Tĩnh // Tạp chí Lao động và Công đoàn. - 2025. - Số 721. - Tr. 47 - 50

Tóm tắt: Phân tích các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến đạo đức, lối sống của công nhân và thực trạng. Từ đó, xác định những vấn đề đặt ra trong việc xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh cho lực lượng công nhân.

+ Môn loại: 305.5 / X126D



Mã QR

37/. LÊ THỊ HƯƠNG. **Sáng tạo của Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc vận dụng trong việc giải quyết vấn đề dân tộc của cách mạng Việt Nam** / Lê Thị Hương // Tạp chí Dân tộc & Thời đại. - 2025. - Số 242, tháng 1+2. - Tr. 20 - 26

Tóm tắt: Trình bày những sáng tạo của Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc, việc vận dụng chúng trong giải quyết vấn đề kết hợp dân tộc với giai cấp, dân tộc với quốc tế, độc lập dân tộc chủ nghĩa xã hội của cách mạng Việt Nam và ý nghĩa của chúng đối với vấn đề dân tộc hiện nay ở Việt Nam.

+ Môn loại: 305.8009597 / S106T



Mã QR

38/. TẠ HỮU KÝ. **Bồi dưỡng lối sống văn hoá cho đoàn viên, thanh niên trong giai đoạn hiện nay** / Tạ Hữu Ký // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 3. - Tr. 36 - 37

Tóm tắt: Trình bày thực trạng và hạn chế trong việc bồi dưỡng lối sống văn hoá cho đoàn viên, thanh niên. Từ đó, đề xuất các biện pháp nhằm bồi dưỡng lối sống văn hoá cho đoàn viên, thanh niên.

+ Môn loại: 306.09597 / B452D



Mã QR

39/. NGUYỄN HUY PHÒNG. **Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống “diễn biến hoà bình” trên mặt trận tư tưởng - văn hoá** / Nguyễn Huy Phòng // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 564. - Tr. 89 - 94

Tóm tắt: Phân tích vai trò và vị trí của mặt trận tư tưởng - văn hoá trong bối cảnh hiện nay. Nhận diện các luận điệu sai trái, thù địch đang được lan truyền, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường sức mạnh và hiệu quả của công tác tư tưởng - văn hoá.

+ Môn loại: 306.09597 / Đ126M



Mã QR

40/. VI THỊ HƯƠNG LAN. **Giá trị lối sống truyền thống dân tộc Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế** / Vi Thị hương Lan // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 564. - Tr. 116 - 123

Tóm tắt: Phân tích những nét tiêu biểu của lối sống truyền thống Việt Nam, các giá trị cốt lõi của văn hoá dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Đồng thời, làm rõ những thách thức và đề xuất các giải pháp nhằm gìn giữ và phát huy giá trị lối sống truyền thống dân tộc Việt Nam trong quá trình này.



Mã QR

+ Môn loại: 306.09597 / GI-103TR

41/. NGUYỄN TẤT VIỄN. **Hoàn thiện thể chế thúc đẩy quá trình phát triển nhanh, bền vững của Việt Nam** / Nguyễn Tất Viễn // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 1. - Tr. 49 - 53

Tóm tắt: Chỉ rõ tầm quan trọng của thể chế, kinh nghiệm của một số quốc gia châu Á về cải cách thể chế để tham khảo nhằm hoàn thiện thể chế trong giai đoạn hiện nay đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững.

+ Môn loại: 306.09597 / H406TH



Mã QR

42/. TRẦN KHÁNH THÀNH. **Nội hàm khái niệm giá trị và hệ giá trị văn học, nghệ thuật** / Trần Khánh Thành // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 1. - Tr. 8 - 15, 79

Tóm tắt: Xác lập các cách hiểu liên quan đến khái niệm "giá trị" về mặt triết học, xã hội học, văn hoá, lý luận văn học, từ đó đề xuất cách tiếp cận "hệ giá trị" như một hệ vấn đề về mặt văn hoá và nghệ thuật.

+ Môn loại: 306.09597 / N452H



Mã QR

43/. LÊ NHỊ HOÀ. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về sức mạnh mềm văn hoá Việt Nam và sự vận dụng trong bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển hiện nay** / Lê Nhị Hoà // Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 3(39). - Tr. 13 - 19

Tóm tắt: Làm rõ những luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sức mạnh mềm văn hoá Việt Nam và sự vận dụng trong quá trình đấu tranh bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 306.09597 / T550T



Mã QR

44/. LÊ THỊ ANH ĐÀO. **Xây dựng và thực hiện chuẩn mực văn hoá chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong tình hình hiện nay** / Lê Thị Anh Đào, Phan Anh Tuấn // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 1. - Tr. 77 - 82

Tóm tắt: Từ những quan điểm của Đảng phân tích một số nội dung cần thực hiện để xây dựng và thực hiện chuẩn mực văn hoá chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong tình hình hiện nay.

+ Môn loại: 306.209597 / X126D



Mã QR

45/. CAO NGỌC. **Cần có chiến lược để sân khấu quảng bá tốt hơn hình ảnh văn hoá Việt với bạn bè quốc tế** / Cao Ngọc // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 3. - Tr. 62 - 65

Tóm tắt: Phân tích thực trạng và nguyên nhân hạn chế khả năng quảng bá hình ảnh quốc gia của sân khấu Việt Nam. Nhấn mạnh sự cần thiết của chiến lược phát triển dài hạn, liên ngành để sân khấu quảng bá hiệu quả đất nước, văn hoá, con người Việt Nam ra thế giới.

+ Môn loại: 306.409597 / C121C



Mã QR

46/. PHẠM THỊ THU HƯƠNG. **Phát triển văn hoá trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số** / Phạm Thị Thu Hương // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 2. - Tr. 132 - 137

Tóm tắt: Phân tích vai trò của văn hoá trường đại học và bối cảnh chuyển đổi số cũng như những yêu cầu đặt ra đối với phát triển văn hoá trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số. Từ đó, đề xuất một số định hướng phát triển văn hoá trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

+ Môn loại: 306.4309597 / PH110TR



Mã QR

47/. TRẦN THANH HÀ. **Văn hoá nhà trường trong quá trình chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục đại học hiện nay** / Trần Thanh Hà, Phạm Thị Thu Hương // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 1. - Tr. 128 - 132

Tóm tắt: Tìm hiểu khái niệm văn hoá nhà trường, quá trình chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục đại học, những thay đổi văn hoá nhà trường trong quá trình chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục đại học, đồng thời, đề xuất một số biện pháp xây dựng văn hoá nhà trường của cơ sở giáo dục đại học thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 306.4309597 / V115H



Mã QR

48/. NGUYỄN HỮU MINH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về gia đình và vận dụng trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Hữu Minh // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 563. - Tr. 41 - 49

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về gia đình và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam.

+ Môn loại: 306.85 / T550T



Mã QR

49/. TRẦN ĐỨC THUẬN. **Các vấn đề lý luận về phát triển nông thôn bền vững** / Trần Đức Thuận // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 678 tháng 3. - Tr. 99 - 101

Tóm tắt: Tổng hợp các vấn đề lý luận liên quan đến phát triển nông thôn bền vững bao gồm khái niệm, vai trò, nội dung và các yếu tố tác động.

+ Môn loại: 307.23 / C101V



Mã QR

320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ

50/. VÕ TƯỜNG HUÂN. **Toàn cầu hoá số và tác động đến bảo vệ chủ quyền quốc gia của Việt Nam trên không gian mạng** / Võ Tường Huân, Trần Thăng Long // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 1. - Tr. 54 - 62

Tóm tắt: Phân tích mối quan hệ của toàn cầu hoá trên không gian mạng đối với chủ quyền quốc gia, làm rõ những biến đổi vai trò và chức năng của nhà nước trong thời đại mới, từ đó đưa ra các khuyến nghị chính sách nhằm bảo vệ chủ quyền quốc gia, tăng cường năng lực quản trị của nhà nước, đặc biệt nhấn mạnh vai trò của hợp tác quốc tế và phát triển năng lực số nội sinh.

+ Môn loại: 320.1 / T406C



Mã QR

51/. VŨ CÔNG GIAO. **Pháp quyền: Giá trị phổ quát của nhân loại, mục tiêu hướng tới của Việt Nam** / Vũ Công Giao, Nguyễn Minh Tâm // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 9 - 14

Tóm tắt: Phân tích khái niệm, những đặc trưng của pháp quyền và lịch sử phát triển của tư tưởng pháp quyền ở Việt Nam.

+ Môn loại: 320.109597 / PH109Q



Mã QR

52/. ĐOÀN XUÂN THUỶ. **Quan điểm cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội** / Đoàn Xuân Thuỷ // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 565 tháng 3. - Tr. 44 - 52

Tóm tắt: Trình bày những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin nhằm góp phần làm rõ thêm cơ sở lý luận phục vụ hoạch định đường lối, chiến lược xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

+ Môn loại: 320.5322 / QU105Đ



Mã QR

53/. TRẦN VĂN PHÒNG. **Mối quan hệ giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và xây dựng con người xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - Lý luận và những vấn đề đặt ra** / Trần Văn Phòng // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 2 (411). - Tr. 86 - 90

Tóm tắt: Phân tích vai trò của xây dựng chủ nghĩa xã hội đối với xây dựng con người xã hội chủ nghĩa cũng như vai trò của xây dựng con người xã hội chủ nghĩa đối với xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời đặt ra một số vấn đề về nhận thức lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và xây dựng con người xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

+ Môn loại: 320.9597 / M452QU



Mã QR

54/. PHẠM THỊ HOÀNG HÀ. **Xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới** / Phạm Thị Hoàng Hà // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 564. - Tr. 13 - 19

Tóm tắt: Phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn nhằm xác định những yêu cầu và nội dung cốt lõi trong xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 320.9597 / X126D



Mã QR

55/. LÊ THỊ THU MAI. **Ý chí chính trị của cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Lê Thị Thu Mai // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 564. - Tr. 124 - 130

Tóm tắt: Phân tích nội hàm và các yếu tố cấu thành ý chí chính trị của cán bộ, đảng viên, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm củng cố ý chí chính trị để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 320.9597 / Y600CH



Mã QR

56/. NGUYỄN SĨ DŨNG. **Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý** / Nguyễn Sĩ Dũng // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1058. - Tr. 71 - 76



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích những hạn chế của bộ máy công kênh gây trì trệ, lãng phí cùng tình trạng chồng chéo chức năng, thủ tục rườm rà tại Việt Nam. Qua đó, đề xuất giải pháp giảm tầng nấc, nâng cao hiệu lực quản lý và chất lượng cán bộ, hướng tới xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại, phục vụ tốt hơn người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao vị thế Việt Nam.

+ Môn loại: 321.009597 / S117X

57/. NGUYỄN QUANG BÌNH. **Tinh gọn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả - định hướng cấp bách trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Nguyễn Quang Bình, Trịnh Hoàng Chi // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 597. - Tr. 3 - 5



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những cơ sở lý luận về sự cần thiết phải tinh gọn bộ máy tổ chức của Việt Nam để tăng hiệu quả và chất lượng hoạt động. Đồng thời đề xuất một số giải pháp để tiếp tục đẩy mạnh tinh gọn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

+ Môn loại: 321.009597 / T312G

58/. NGUYỄN THỊ NGUYỄN NGỌC. **Nội dung và giá trị quyền sống trong tư tưởng Hồ Chí Minh** / Nguyễn Thị Nguyễn Ngọc, Nguyễn Văn Kim // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 36 - 41



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về nội dung và giá trị của quyền sống, quyền con người vừa bao hàm những giá trị phổ quát của nhân loại vừa thể hiện đặc tính riêng của xã hội Việt Nam.

+ Môn loại: 323 / N452D

59/. TRẦN THỊ VÂN THUY. **Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930 và ý nghĩa đối với cách mạng nước ta hiện nay** / Trần Thị Vân Thủy // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2025. - Số 2. - Tr. 8 - 11



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên năm 1930 của Đảng Cộng sản Việt Nam và ý nghĩa, giá trị của Cương lĩnh chính trị đầu tiên năm 1930 đối với cách mạng nước ta hiện nay.

+ Môn loại: 324.2597071 / C561L

60/. NGUYỄN THANH HOÀNG. **Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng: Phản bác luận điệu xuyên tạc về tinh gọn bộ máy** / Nguyễn Thanh Hoàng // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 600, tháng 3. - Tr. 9 - 11



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tầm quan trọng của nhiệm vụ tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính trị của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, phê phán và đưa ra những giải pháp để đấu tranh phản bác những luận điệu vu cáo, xuyên tạc về nhiệm vụ trên.

+ Môn loại: 324.2597075 / B108V

61/. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN. **Chủ trương và sự chỉ đạo của Trung ương Cục miền Nam về xây dựng “chi bộ bốn tốt” (1965 - 1970)** / Nguyễn Thị Thanh Huyền // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 2 (411). - Tr. 56 - 61



Tóm tắt: Trình bày chủ trương và sự chỉ đạo của Trung ương Cục miền Nam về xây dựng chi bộ bốn tốt. Qua đó, đưa ra một số đánh giá, nhận xét về việc thực hiện chủ trương và sự chỉ đạo của Trung ương Cục miền Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / CH500TR

62/. TRỊNH THỊ HỒNG HẠNH. **Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cách mạng Việt Nam: Thành tựu và kinh nghiệm** / Trịnh Thị Hồng Hạnh // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 564. - Tr. 33 - 39



Tóm tắt: Trình bày nội dung về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, từ đó làm rõ những thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của cách mạng Việt Nam. Rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu từ quá trình lãnh đạo này.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / Đ106L

63/. NGUYỄN THỊ NGỌC CẢNH. **Kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng** / Nguyễn Thị Ngọc Cảnh // Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 3(39). - Tr. 78 - 84



Tóm tắt: Khái quát các nguyên tắc xây dựng Đảng và tình hình thực hiện trong thời gian qua. Nhấn mạnh vai trò quan trọng và đề xuất những giải pháp trong kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / K305Đ

64/. NGUYỄN HUY ĐẠI. **Phát huy vai trò của nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay** / Nguyễn Huy Đại // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 2. - Tr. 11 - 17



Tóm tắt: Trình bày về vai trò và sức mạnh của nhân dân trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời đề xuất các phương hướng và giải pháp phát huy hơn nữa sự tham gia của nhân dân vào nhiệm vụ quan trọng này.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / PH110H

65/. TẠ NGỌC TẤN. **Vài suy nghĩ về định nghĩa của Hồ Chí Minh về lãnh đạo đúng** / Tạ Ngọc Tấn // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 1. - Tr. 32 - 35



Tóm tắt: Phân tích các công việc trong định nghĩa về lãnh đạo đúng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc".

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / V103S

66/. NGUYỄN NGỌC LAN. **Yếu tố văn hoá - tộc người tác động đến quan hệ giữa nước lớn và nước nhỏ láng giềng - Trường hợp của một số quốc gia ở Châu Á và Đông Nam Á** / Nguyễn Ngọc Lan, Nguyễn Thị Hồng Lam // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2025. - Số 1. - Tr. 33 - 40



Mã QR

Tóm tắt: Xem xét từng khía cạnh văn hoá và tộc người riêng biệt để có cái nhìn cụ thể hơn về vấn đề yếu tố văn hoá - tộc người tác động như thế nào đến quan hệ giữa các nước với các siêu cường láng giềng, trong đó có lồng ghép các ví dụ điển hình về mối quan hệ giữa Trung Quốc với một số quốc gia láng giềng nhỏ hơn ở châu Á như Mông Cổ; Đông Nam Á như Thái Lan, Myanmar, Lào,....

+ Môn loại: 327.5 / Y606T

67/. PHAN XUÂN SƠN. **Đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong thời kỳ đổi mới (Phần tiếp theo và hết)** / Phan Xuân Sơn // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 80 - 87



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước qua các kỳ Đại hội từ đầu đổi mới đến năm 2020 và những thành tựu chủ yếu trong công tác đối ngoại thời kỳ đổi mới.

+ Môn loại: 327.597 / Đ561L

68/. ĐÀM HUY PHÒNG. **Vai trò của Việt Nam trong một số thể chế quốc tế** / Đàm Huy Phòng, Lê Phương Hoà // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2025. - Số 1. - Tr. 78 - 85



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ vai trò của Việt Nam trong một số thể chế quốc tế hiện nay và tiềm lực quốc gia góp phần nâng cao vai trò của Việt Nam trong giai đoạn sắp tới.

+ Môn loại: 327.597 / V103TR

330. KINH TẾ HỌC

69/. BÙI QUANG SƠN. **Cải thiện năng suất lao động Việt Nam trong giai đoạn mới** / Bùi Quang Sơn // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 676+677. - Tr. 96 - 98



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến tăng năng suất lao động ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất các giải pháp để cải thiện năng suất lao động trong thời gian tới.

+ Môn loại: 331.1109597 / C103TH

70/. KIỀU QUỲNH ANH. **Chính sách phát triển nhân lực nghiên cứu khoa học trong bối cảnh chuyển đổi số Việt Nam** / Kiều Quỳnh Anh, Nguyễn Thị Kim Chi, Kiều Tuấn Anh // Tạp chí Nghiên cứu Con người. - 2025. - Số 2 (137). - Tr. 32 - 40



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng chính sách phát triển nhân lực nghiên cứu khoa học trong bối cảnh chuyển đổi số, nêu những kết quả đạt được cũng như những vấn đề đặt ra đối với chính sách phát triển nhân lực nghiên cứu khoa học.

+ Môn loại: 331.1109597 / CH312S

71/. BÙI MẠNH HÙNG. **Thu hút, trọng dụng nhân tài trong phát triển lực lượng sản xuất tiên tiến, hiện đại** / Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Đức Tiến // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2025. - Số 03. - Tr. 45 - 48



Tóm tắt: Phân tích thực trạng việc thu hút, trọng dụng nhân tài ở Việt Nam thời gian qua, từ đó, đề xuất giải pháp thu hút, trọng dụng nhân tài trong phát triển lực lượng sản xuất tiên tiến, hiện đại.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / TH500H

72/. NGÔ MINH THUẬN. **Xây dựng và phát triển lực lượng sản xuất hiện đại quyết định nâng cao năng suất lao động xã hội ở Việt Nam** / Ngô Minh Thuận // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 676+677. - Tr. 120 - 122



Tóm tắt: Trình bày các yếu tố trong lực lượng sản xuất quyết định nâng cao năng suất lao động xã hội và giải pháp xây dựng, phát triển lực lượng sản xuất hiện đại tạo bước đột phá cho nền kinh tế Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / X126D

73/. PHÙNG QUỐC HIỂN. **Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Phùng Quốc Hiển // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.053+1.054. - Tr. 140 - 145



Tóm tắt: Một số vấn đề đặt ra trong phát triển nguồn nhân lực và các giải pháp xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / X126D

74/. NGUYỄN NGỌC QUANG. **Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp du lịch lữ hành tại thành phố Cần Thơ** / Nguyễn Ngọc Quang, Lê Nguyễn Đoàn Khôi // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 845, kỳ 2 tháng 3. - Tr. 207 - 210



Tóm tắt: Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp du lịch lữ hành tại Cần Thơ.

Mã QR

+ Môn loại: 331.110959793 / GI-103PH

75/. ĐẶNG THÀNH CHUNG. **Sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao cho kỷ nguyên vươn mình của Việt Nam** / Đặng Thành Chung, Chu Việt Thúc // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 679, tháng 3. - Tr. 88 - 90



Tóm tắt: Trình bày thực trạng và nguyên nhân của sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao của nước ta hiện nay, từ đó đề xuất các giải pháp tiềm năng.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1309597 / S550TH

76/. NGUYỄN LÊ THẾ VŨ. **Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên ngân hàng thương mại khu vực đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Lê Thế Vũ, Bùi Văn Trinh // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 845, kỳ 2 tháng 3. - Tr. 202 - 206



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên ngân hàng khu vực đồng bằng sông Cửu Long đến từ lương và phúc lợi, tính chất công việc, đào tạo và thăng tiến, mối quan hệ tại ngân hàng, điều kiện làm việc.

+ Môn loại: 331.25 / C101Y

77/. NGÔ LAN ANH. **Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục tài chính cá nhân tại Việt Nam** / Ngô Lan Anh // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 4. - Tr. 7 - 10



Mã QR

Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng, đánh giá thực trạng của giáo dục tài chính cá nhân. Qua đó, đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả cho công tác giáo dục tài chính cá nhân tại Việt Nam.

+ Môn loại: 332.024 / M458S

78/. NGUYỄN THỊ DIỆU CHI. **Tài chính xanh trong phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam** / Nguyễn Thị Diệu Chi, Mai Khánh Linh, Dương Hải Bình,... // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 5. - Tr. 5 - 11



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò của tài chính xanh trong thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam, đánh giá các cơ chế tài chính hiện có, làm rõ mối quan hệ giữa tài chính xanh và năng lượng tái tạo, từ đó đề xuất chính sách cần thiết để tối ưu hoá tác động của tài chính xanh trong lĩnh vực này.

+ Môn loại: 332.09597 / T103CH

79/. VŨ THÀNH TOÀN. **Tài chính xanh hướng tới mô hình phát triển bền vững của Việt Nam** / Vũ Thành Toàn, Trần Vũ Trung // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 842+843. - Tr. 83 - 86



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích về khuôn khổ pháp lý, thực trạng phát triển và đưa ra các khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy tài chính xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

+ Môn loại: 332.09597 / T103CH

80/. LƯU ÁNH NGUYỆT. **Tài chính hợp tác và một số vấn đề đặt ra đối với hệ thống tài chính Việt Nam** / Lưu Ánh Nguyệt, Nguyễn Thiên Hương // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 842+843. - Tr. 53 - 57



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá tổng quan về sự phát triển nhanh chóng của các mô hình này trên thế giới và tại Việt Nam, đồng thời nhấn mạnh tiềm năng thúc đẩy tài chính toàn diện và hỗ trợ khởi nghiệp.

+ Môn loại: 332.09597 / T103CH

81/. TRẦN THỊ LƯU TÂM. **Xu hướng phát triển thanh toán bằng ví điện tử tại Việt Nam và khuyến nghị** / Trần Thị Lưu Tâm, Ngô Hồng Nhung // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 844, Kỳ 1, tháng 3. - Tr. 177 - 179



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát thực trạng phát triển của ví điện tử, dự báo xu hướng phát triển, trên cơ sở đó, đưa ra các khuyến nghị nhằm phát triển thanh toán bằng ví điện tử tại Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.1 / X500H

82/. TRẦN HẢI YẾN. **Thu hút nguồn vốn FDI gắn với bảo vệ môi trường - Kinh nghiệm quốc và bài học cho Việt Nam** / Trần Hải Yến, Phan Thị Hoàng Yến, Bùi Chí Công,... // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2025. - Số 2 (641). - Tr. 62 - 71



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát thực trạng thu hút FDI ở Việt Nam thời gian qua, kinh nghiệm thu hút FDI thân thiện môi trường ở các quốc gia, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thu hút FDI và hướng đến thu hút FDI xanh trong thời gian tới cho Việt Nam.

+ Môn loại: 332.67 / TH500H

83/. LÊ NGUYỄN NHƯ MAI. **Phát triển vay tiêu dùng** / Lê Nguyễn Như Mai // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2025. - Số 03. - Tr. 34 - 37



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày đặc điểm cho vay tiêu dùng, phân loại cho vay tiêu dùng và đề xuất các giải pháp cho ngân hàng trong việc phát triển cho vay tiêu dùng nhằm kích cầu phát triển kinh tế.

+ Môn loại: 332.7 / PH110TR

84/. TRẦN QUANG NĂNG. **Hiện trạng tài nguyên năng lượng tái tạo và hướng tới thực hiện các mục tiêu phát thải ròng bằng "0" ở Việt Nam** / Trần Quang Năng, Trần Thị Thanh Hải, Nguyễn Văn Sơn,... // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2025. - Số 4 (450). - Tr. 51 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích hiện trạng tài nguyên năng lượng tái tạo tại Việt Nam, bao gồm tiềm năng, thực trạng khai thác và những rào cản chính. Đồng thời, đề xuất các giải pháp để thúc đẩy sự phát triển của năng lượng tái tạo, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

+ Môn loại: 333.79 / H305TR

85/. HOÀNG THỊ THU HƯỜNG. **Phát triển năng lượng tái tạo: Kinh nghiệm của Trung Quốc và gợi ý cho Việt Nam** / Hoàng Thị Thu Hường // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 844, Kỳ 1, tháng 3. - Tr. 150 - 152



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu về phát triển năng lượng tái tạo ở Trung Quốc, từ đó gợi ý kinh nghiệm trong việc phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam.

+ Môn loại: 333.79 / PH110TR

86/. THANH TÂM. **Hoàn thiện và triển khai đồng bộ hệ thống quy hoạch tài nguyên nước ở trung ương và địa phương** / Thanh Tâm // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2025. - Số 3 (449). - Tr. 25 - 26

Tóm tắt: Tập trung vào việc xây dựng và triển khai các quy hoạch tài nguyên nước (TNN) ở Việt Nam, đặc biệt sau khi Luật TNN năm 2023 được ban hành và đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý tài nguyên nước.

+ Môn loại: 333.91 / H406TH



Mã QR

87/. NGUYỄN QUANG HUÂN. **Nhận diện thách thức trong quản lý và phát triển bền vững tài nguyên nước** / Nguyễn Quang Huân // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 03. - Tr. 28 - 31

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng và chỉ ra những thách thức lớn trong quản lý và phát triển bền vững tài nguyên nước ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện nguồn nước.

+ Môn loại: 333.9109597 / NH121D



Mã QR

88/. NGUYỄN THẾ LỰC. **Phương pháp tiếp cận hệ sinh thái trong bảo tồn, khai thác tài nguyên sinh vật biển và gợi mở cho Việt Nam** / Nguyễn Thế Lực // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 71 - 76

Tóm tắt: Phân tích, đánh giá những lợi ích cốt lõi và triển vọng áp dụng cách tiếp cận hệ sinh thái trong bảo tồn tài nguyên sinh vật biển trên thế giới và những gợi mở cho Việt Nam.

+ Môn loại: 333.95 / PH561PH



Mã QR

89/. TRIỆU THỊ CẨM NHUNG. **Bài học về đảm bảo lợi ích thành viên của hợp tác xã nông nghiệp** / Triệu Thị Cẩm Nhung, Nguyễn Thanh Sơn // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 845, kỳ 2 tháng 3. - Tr. 123 - 126

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm đảm bảo lợi ích của thành viên hợp tác xã nông nghiệp ở một số nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, từ đó rút ra bài học cho Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 334.09597 / B103H



Mã QR

90/. NGUYỄN THANH TÚ. **Bác Hồ - Người đặt nền tảng kỷ nguyên hạnh phúc** / Nguyễn Thanh Tú, Nguyễn Thị Vui // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 3. - Tr. 3 - 11, 29

Tóm tắt: Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh ở nhiều khía cạnh cho thấy quan niệm về hạnh phúc của Bác. Qua đó, khẳng định Hồ Chí Minh là người có tư tưởng tiên bộ, đi trước thời đại và là người đặt nền tảng kỷ nguyên hạnh phúc ở Việt Nam.

+ Môn loại: 335.4346 / B101H



Mã QR

91/. PHẠM MINH THIÊN. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”** / Phạm Minh Thiên, Phạm Thị Thu // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 3. - Tr. 28 - 29

Tóm tắt: Trình bày nội dung cơ bản về khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó đề xuất những giải pháp để



Mã QR

trở thành quốc gia phát triển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

92/. VÕ HOÀNG ANH. **Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên trong kỷ nguyên mới** / Võ Hoàng Anh // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 2. - Tr. 26 - 32

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên - nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam trong giáo dục thanh niên Việt Nam, đồng thời đề xuất giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 335.4346 / V151D



Mã QR

93/. NGUYỄN THỊ HỒNG NHẬT. **Quản lý thuế thu nhập đối với hoạt động thương mại điện tử ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Hồng Nhật // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 42 - 47

Tóm tắt: Phân tích những thách thức trong quản lý thuế thu nhập đối với hoạt động thương mại điện tử, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế thu nhập đối với hoạt động thương mại điện tử ở Việt Nam.

+ Môn loại: 336.24 / QU105L



Mã QR

94/. NGÔ CHỨC. **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào nông nghiệp - Trong thách thức có cơ hội lớn** / Ngô Chức // Tạp chí Nông thôn mới. - 2025. - Số 657 tháng 2. - Tr. 8 - 9

Tóm tắt: Phân tích những khó khăn, vướng mắc song song với những lợi ích tiềm năng của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong nông nghiệp.

+ Môn loại: 338.1028 / U556D



Mã QR

95/. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA. **Phát huy nguồn lực con người cho phát triển nông nghiệp sinh thái** / Nguyễn Thị Phương Hoa // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 350. - Tr. 51 - 55

Tóm tắt: Chỉ ra thách thức và đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy nguồn lực lao động tương xứng đối với phát triển nông nghiệp sinh thái nhằm quán triệt quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, văn minh.

+ Môn loại: 338.109597 / PH110H



Mã QR

96/. TRẦN VĂN THÀNH. **Du lịch, du lịch thông minh thực trạng và giải pháp phát triển đến năm 2030** / Trần Văn Thành // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 596. - Tr. 80 - 84

Tóm tắt: Làm rõ về du lịch, du lịch thông minh, thực trạng, qua đó, đề xuất một số giải pháp cơ bản, góp phần xây dựng và phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, theo định hướng phát triển đất nước đến năm 2030 mà Đảng và Nhà nước đã đề ra..

+ Môn loại: 338.409597 / D500L



Mã QR

97/. ĐỖ THANH HIỀN. **Tài nguyên du lịch ở Nam Bộ: Tiềm năng và thực trạng khai thác** / Đỗ Thanh Hiền // Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 3(39). - Tr. 63 - 70

Tóm tắt: Phân tích thực trạng khai thác tài nguyên du lịch, đưa ra một số giải pháp nhằm khai thác hiệu quả và phát huy hết tiềm năng tài nguyên du lịch ở khu vực Nam Bộ trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.409597 / T103NG



Mã QR

98/. NGUYỄN PHẠM HÙNG. **Tiếp biến văn hoá kinh doanh du lịch trong bối cảnh hội nhập quốc tế** / Nguyễn Phạm Hùng, Nguyễn Thị Thuý Ngân // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 2. - Tr. 94 - 100

Tóm tắt: Khái quát về lịch sử tiếp biến văn hoá và văn hoá kinh doanh ở Việt Nam với ba quá trình: tiếp biến văn hoá kinh doanh mang tính công nghiệp, tiếp biến văn hoá kinh doanh lý tính của phương Tây, tiếp biến văn hoá kinh doanh thị trường tự do. Từ đó phân tích thực trạng và yêu cầu tiếp biến văn hoá kinh doanh du lịch trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

+ Môn loại: 338.409597 / T307B



Mã QR

99/. TRẦN THỊ NHẬT. **Vai trò của giới trẻ trong việc phát triển ngành công nghiệp văn hoá ở Việt Nam** / Trần Thị Nhật, Nguyễn Thị Hoàng Mai // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 2. - Tr. 69 - 73

Tóm tắt: Phân tích vai trò giới trẻ trong phát triển công nghiệp văn hoá Việt Nam, so sánh với quốc tế. Từ đó, nhấn mạnh cần chính sách hỗ trợ, giáo dục và sáng tạo để phát huy tiềm năng, đưa văn hoá thành nguồn lực kinh tế bền vững.

+ Môn loại: 338.409597 / V103TR



Mã QR

100/. NGUYỄN HOÀI PHONG. **Ảnh hưởng của giá trị cảm nhận và nhận thức rủi ro đến ý định tham gia du lịch mạo hiểm của thế hệ Z tại thành phố Cần Thơ** / Nguyễn Hoài Phong, Nguyễn Minh Cảnh, Thái Phước Nghĩa // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2025. - Số 333. - Tr. 74 - 84

Tóm tắt: Phân tích tác động của giá trị cảm nhận và nhận thức rủi ro lên ý định tham gia du lịch mạo hiểm của thế hệ Z tại Cần Thơ nhằm cung cấp nền tảng khoa học cho các công ty du lịch và nhà điều hành tour trong việc xây dựng chiến lược kinh doanh hiệu quả, thu hút thế hệ Z tham gia du lịch mạo hiểm, góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành du lịch Việt Nam.

+ Môn loại: 338.40959793 / A107H



Mã QR

101/. LÊ DUY BÌNH. **Một số giải pháp thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển** / Lê Duy Bình // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 5. - Tr. 1 - 4

Tóm tắt: Phân tích vị trí của kinh tế tư nhân trong GDP, vai trò đối với tổng cầu và tăng trưởng, đóng góp vào an sinh xã hội, hoàn thiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chuyển dịch mô hình tăng trưởng và bảo



Mã QR

đảm chất lượng tăng trưởng. Từ đó, đề xuất các giải pháp thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển để phát huy tiềm năng to lớn của kinh tế tư nhân.

+ Môn loại: 338.709597 / M458S

102/. PHẠM THỊ THANH BÌNH. **Giải pháp thúc đẩy công bằng kinh tế Việt Nam** / Phạm Thị Thanh Bình // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 4. - Tr. 1 - 6



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích mục tiêu và nguyên tắc của công bằng kinh tế, đánh giá những thành tựu đã đạt được trong việc thực hiện công bằng kinh tế - xã hội ở Việt Nam, chỉ ra những tồn tại, hạn chế và các vấn đề đang đặt ra, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy công bằng kinh tế ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.9597 / GI-103PH

103/. PHẠM THỊ HUYỀN. **Giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển vùng kinh tế** / Phạm Thị Huyền, Nguyễn Trần Hùng // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 674+675. - Tr. 19 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát tình hình phát triển vùng kinh tế ở Việt Nam hiện nay, qua đó nhận diện một số hạn chế và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phát triển vùng kinh tế.

+ Môn loại: 338.9597 / GI-103PH

104/. NGUYỄN NGỌC HÀ. **Kiên định đường lối đổi mới, đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, hướng tới xây dựng đất nước phát triển nhanh và bền vững** / Nguyễn Ngọc Hà, Nguyễn Tất Trường // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.057. - Tr. 66 - 72



Mã QR

Tóm tắt: Nhấn mạnh sự kiên định tinh thần và đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước là yếu tố sống còn, quyết định thành công của dân tộc trong lịch sử. Đồng thời đưa ra các phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhằm đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới ở đất nước ta hiện nay.

+ Môn loại: 338.9597 / K305Đ

105/. NGUYỄN HỒNG SƠN. **Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Sự phát triển trong nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới và những vấn đề đặt ra** / Nguyễn Hồng Sơn // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.056. - Tr. 72 - 79



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quá trình thay đổi nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong gần 40 năm đổi mới, làm rõ những sáng tạo và đột phá trong tư duy, lý luận của Đảng về vấn đề này. Từ đó, đề xuất một số hướng nghiên cứu.

+ Môn loại: 338.9597 / K312T

106/. ĐINH VĂN TRUNG. **Khẳng định vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong lãnh đạo phát triển kinh tế** / Đinh Văn Trung // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 75 - 79



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích một số luận điểm sai trái của các thế lực thù địch về vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong lãnh đạo kinh tế. Qua đó, làm rõ giá trị lý luận và thực tiễn của vấn đề này dưới góc nhìn khoa học, khách quan. Từ đó, củng cố nhận thức, kiên định thực hiện vai trò, nhiệm vụ phát triển kinh tế mà Đảng Cộng sản Việt Nam đang thực hiện.

+ Môn loại: 338.9597 / KH116Đ

107/. BÙI KIM THANH. **Mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn và khuyến nghị chính sách** / Bùi Kim Thanh // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 565 tháng 3. - Tr. 123 - 131



Mã QR

Tóm tắt: Phân loại và nhận diện các mô hình kinh tế tuần hoàn phổ biến trên thế giới, đưa ra một số khuyến nghị nhằm hướng tới xây dựng nền kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.9597 / M450H

108/. HOÀNG VĂN HOAN. **Phát huy động lực nhằm khơi thông nguồn lực trong kỷ nguyên mới** / Hoàng Văn Hoan, Lưu Thị Ngọc // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 565 tháng 3. - Tr. 19 - 28



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ cách tiếp cận về phát huy động lực nhằm khơi thông các nguồn lực cho phát triển, một số kết quả đạt được của Việt Nam sau gần 40 năm phát huy các động lực từ “đổi mới” nhằm khơi thông nguồn lực cho phát triển đất nước, đề xuất một số giải pháp phát triển mới.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110H

109/. PHẠM THỊ THANH BÌNH. **Phát triển kinh tế trong kỷ nguyên mới: Cơ hội và thách thức** / Phạm Thị Thanh Bình // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 2. - Tr. 30 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích khái niệm và đặc điểm của kỷ nguyên mới, nhận diện các cơ hội và thuận lợi, đồng thời đánh giá những thách thức và khó khăn mà Việt Nam phải đối mặt. Từ đó, đề xuất các định hướng và giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn, tận dụng tối đa cơ hội trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR

110/. NGUYỄN QUANG THUẬN. **Sự phát triển nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới** / Nguyễn Quang Thuận // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.057. - Tr. 73 - 80



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày bối cảnh lịch sử và quá trình bổ sung, phát triển nhận thức của Đảng về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, một số đặc trưng của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Định hướng, giải pháp phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong bối cảnh mới.

+ Môn loại: 338.9597 / S550PH

111/. LÊ MINH HUYỀN. **Thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam** / Lê Minh Huyền, Nguyễn Văn Hiếu, Hồ Đức Hiệp // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 678 tháng 3. - Tr. 74 - 76



Tóm tắt: Trình bày thực tiễn và đưa ra một số đề xuất thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / TH552H

112/. PHẠM THỊ ÁNH NGUYỆT. **Vai trò của kinh tế số đối với phát triển bền vững ở Việt Nam** / Phạm Thị Ánh Nguyệt // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 845, kỳ 2 tháng 3. - Tr. 29 - 31



Tóm tắt: Khái quát về kinh tế số, vai trò và thách thức đặt ra với phát triển kinh tế số. Từ đó đưa ra các giải pháp nhằm phát huy vai trò kinh tế số Việt Nam trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / V103TR

113/. THU HIỀN. **Đồng bằng sông Cửu Long nhận diện thách thức để khơi thông nguồn lực phát triển** / Thu Hiền // Tạp chí Con số & sự kiện. - 2025. - Số 687. - Tr. 27 - 29



Tóm tắt: Phân tích tiềm năng kinh tế và những thách thức mà Đồng bằng sông Cửu Long đang đối mặt, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp. Từ đó, đề xuất giải pháp về quy hoạch, dân cư, liên kết vùng, trung tâm đầu mối và đầu tư trọng điểm.

Mã QR

+ Môn loại: 338.95978 / Đ455B

114/. VŨ TUẤN HÙNG. **Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của nước ta trong tình hình mới và gợi ý cho tỉnh Sóc Trăng** / Vũ Tuấn Hùng // Tạp chí Khoa học Xã hội. - 2025. - Số 1(322). - Tr. 1 - 8



Tóm tắt: Phân tích các cấp bậc quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam và vùng Đồng bằng sông Cửu Long, trên cơ sở đó đưa ra các gợi ý chính sách cho tỉnh Sóc Trăng trong quá trình thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 338.959799 / QU600H

115/. NGUYỄN XUÂN ĐÔNG. **Liệu Việt Nam có trở thành nước có thu nhập cao vào năm 2045 không?** / Nguyễn Xuân Đông // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 679, tháng 3. - Tr. 73 - 75



Tóm tắt: Phân tích và tổng hợp thông tin từ các nghiên cứu về phát triển kinh tế và đưa ra một số nhận định về những thách thức và giải pháp mà Việt Nam cần thực hiện để trở thành nước phát triển, thu nhập cao, thuộc nhóm công nghiệp hàng đầu châu Á vào năm 2045.

Mã QR

+ Môn loại: 339 / L309V

116/. TRẦN QUANG PHÚ. **Kinh nghiệm của một số quốc gia Đông Á trong việc chuyển đổi số để thúc đẩy hành vi tiêu dùng xanh tại các đô thị** / Trần Quang Phú // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và chính trị thế giới. - 2025. - Số 2 (346). - Tr. 15 - 22



Mã QR

Tóm tắt: Thông qua việc đánh giá các biện pháp thực thi và xử lý các vấn đề chuyển đổi số khuyến khích tiêu dùng xanh tại các quốc gia Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, gợi mở những kinh nghiệm cho Việt Nam để triển khai có hiệu quả các chính sách chuyển đổi số nhằm thúc đẩy tiêu dùng xanh tại các đô thị trong giai đoạn tới.

+ Môn loại: 339.4 / K312NGH

340. LUẬT PHÁP

117/. PHẠM BÌNH. **Tuyên bố của Việt Nam về đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải trong Vịnh Bắc Bộ** / Phạm Bình // Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2025. - Số 3. - Tr. 59



Mã QR

Tóm tắt: Thông báo của Chính phủ Việt Nam ngày 21 tháng 2 năm 2025 Việt Nam về việc ra "Tuyên bố về đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải trong Vịnh Bắc Bộ". Tuyên bố này là một hành động pháp lý quan trọng của Việt Nam nhằm cụ thể hoá đường cơ sở để tính chiều rộng lãnh hải trong Vịnh Bắc Bộ dựa trên luật pháp quốc tế và luật pháp quốc gia, qua đó khẳng định chủ quyền và các quyền hợp pháp của Việt Nam trên vùng biển này.

+ Môn loại: 341.4 / T527B

118/. NGUYỄN CHÍ HIẾU. **Bảo đảm quyền đặc thù của phụ nữ bị buộc tội trong tố tụng hình sự** / Nguyễn Chí Hiếu, Bào Anh Duy // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 6. - Tr. 22 - 29



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu quan điểm khoa học trong và ngoài nước về quyền đặc thù của phụ nữ bị buộc tội, phân tích quy định pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam hiện hành, chỉ ra hạn chế và đề xuất giải pháp hoàn thiện để bảo đảm tốt hơn quyền của phụ nữ nói chung và phụ nữ bị buộc tội nói riêng.

+ Môn loại: 342.59708 / B108Đ

119/. ĐOÀN THỊ TỐ UYÊN. **Pháp luật của một số quốc gia về chuyển đổi giới tính** / Đoàn Thị Tố Uyên, Lò Hải Yến, Trần Xuân Ngọc // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 115 - 120



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích pháp luật về chuyển đổi giới tính tại một số quốc gia, như: Thụy Điển, Hà Lan và Thái Lan, đồng thời so sánh với thực trạng pháp luật về chuyển đổi giới tính tại Việt Nam. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam về chuyển đổi giới tính, đảm bảo quyền con người, phù hợp với thực tiễn xã hội và tuân thủ các chuẩn mực quốc tế.

+ Môn loại: 342.59708 / PH109L

120/. HỒ BẢO. **Xử lý dữ liệu cá nhân không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu nhằm mục đích nghiên cứu khoa học phi thương mại** / Hồ Bảo // Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 2. - Tr. 59 - 70



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các căn cứ pháp lý nhằm đề xuất nghiên cứu khoa học phi thương mại nên được công nhận là một cơ sở độc lập để xử lý dữ liệu cá nhân mà không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu. Đồng thời, trình bày các "giới hạn hợp lý" và nêu một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật để đảm bảo việc xử lý dữ liệu không xâm phạm quyền riêng tư của cá nhân, từ đó tạo sự cân bằng giữa quyền lợi của chủ thể dữ liệu và lợi ích xã hội.

+ Môn loại: 342.59708 / X550L

121/. TRẦN LINH HUÂN. **Pháp luật về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường - Thực trạng và một số kiến nghị hoàn thiện** / Trần Linh Huân, Trần Minh Chương // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 422. - Tr. 69 - 74



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích một số vấn đề còn hạn chế, bất cập trong quy định pháp luật về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường hiện nay. Từ đó, đưa ra những kiến nghị, hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động này.

+ Môn loại: 344.59704 / PH109L

122/. PHAN THỊ NHẬT TÀI. **Thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm trong hoạt động buôn bán rong tại Việt Nam** / Phan Thị Nhật Tài, Nguyễn Lê Lý // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 423. - Tr. 43 - 50



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích một số khái niệm liên quan và đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm nói chung và trong hoạt động buôn bán rong nói riêng tại Việt Nam. Từ đó, đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật thông qua việc sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu chính như phân tích, thống kê, tổng hợp.

+ Môn loại: 344.59704 / TH552H

123/. NGUYỄN CÔNG LONG. **Bàn về tình tiết “dùng thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt” quy định trong Bộ luật Hình sự** / Nguyễn Công Long // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 3. - Tr. 26 - 37



Mã QR

Tóm tắt: Trao đổi một số vấn đề liên quan đến quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng tình tiết “dùng thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt”, từ đó, đưa ra một số đề xuất, kiến nghị.

+ Môn loại: 345.597 / B105V

124/. NGUYỄN HOÀNG HẢI. **Nâng cao hiệu quả áp dụng quy định của Bộ Luật hình sự về tội đánh bạc trên không gian mạng** / Nguyễn Hoàng Hải // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 4. - Tr. 13 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội phạm đánh bạc trên không gian mạng. Phân tích, làm rõ những hạn chế, bất cập trong áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự và kiến nghị, đề xuất nhằm nâng cao hiệu

quả áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự về tội phạm đánh bạc trên không gian mạng.

+ Môn loại: 345.597 / N122C

125/. NGUYỄN THỊ THU HÀ. **Cơ chế hợp tác công - tư trong lĩnh vực văn hoá ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Thu Hà // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.056. - Tr. 98 - 102



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về xu hướng liên kết giữa khu vực nhà nước và khu vực tư nhân hướng "xã hội hoá" trong lĩnh vực văn hoá ở các nước phát triển và thực trạng pháp lý tại Việt Nam. Từ đó, đề xuất các điểm cần xem xét trong việc phát triển hợp tác đầu tư theo phương thức đối tác công - tư nước ta trong thời gian tới.

+ Môn loại: 346.597 / C460CH

126/. TRẦN THỊ HOA. **Pháp điển hoá pháp luật dân sự ở Việt Nam thời kì thuộc Pháp** / Trần Thị Hoa, Trần Hồng Nhung // Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 1. - Tr. 3 - 16, 32



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích những nét đặc trưng trong hoạt động pháp điển hoá pháp luật dân sự thời thuộc Pháp để thấy được sự chuyển mình trong lịch sử lập pháp Việt Nam giai đoạn này; chỉ ra những giá trị và ảnh hưởng đối với sự phát triển của pháp luật dân sự Việt Nam trong các giai đoạn tiếp theo.

+ Môn loại: 346.597 / PH109Đ

127/. LÊ VĨNH CHÂU. **Nghĩa vụ cấp dưỡng của con đối với cha, mẹ** / Lê Vĩnh Châu, Ngô Khánh Tùng // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 5. - Tr. 1 - 7, 64



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày khái quát các quy định của pháp luật về nghĩa vụ cấp dưỡng của con đối với cha, mẹ. Từ đó, nhận diện một số bất cập và đưa ra kiến nghị hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

+ Môn loại: 346.59701 / NGH301V

128/. PHẠM THỊ HỒNG NHUNG. **Giảm thiểu rủi ro pháp lý cho tài sản mã hoá** / Phạm Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Huyền Trang // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 421. - Tr. 24 - 29



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích, làm rõ thực trạng phát triển của thị trường tài sản mã hoá, phân tích những rủi ro về mặt pháp lý và sự cần thiết phải xây dựng khung pháp lý về lĩnh vực này ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 346.59704 / GI-104TH

129/. HỒ THỊ THANH TRÚC. **Nhận diện hàng hoá giả mạo về sở hữu trí tuệ theo pháp luật Việt Nam** / Hồ Thị Thanh Trúc, Nguyễn Hoài Bảo Trâm // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 421. - Tr. 18 - 23



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu pháp luật và thực tiễn về hàng hoá giả mạo về sở hữu trí tuệ, trên cơ sở đó, đề xuất hướng giải quyết những bất cập, vướng mắc liên quan đến vấn đề này.

+ Môn loại: 346.59704 / NH121D

130/. NGUYỄN HỒ BÍCH HẰNG. **Pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ trong các giao dịch thương mại xuyên biên giới trong bối cảnh chuyển đổi số** / Nguyễn Hồ Bích Hằng // Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 1. - Tr. 78 - 91



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ vai trò và tác động của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ đối với các giao dịch thương mại quốc tế trong bối cảnh số hoá toàn cầu, phân tích những vấn đề còn tồn đọng trong việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp trong việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ với các giao dịch thương mại xuyên biên giới trong bối cảnh chuyển đổi số.

+ Môn loại: 346.59704 / PH109L

131/. TRẦN HOÀI LINH. **Quyền tác giả đối với tác phẩm được tạo ra bởi trí tuệ nhân tạo** / Trần Hoài Linh, Nguyễn Thị Thanh Ngân // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 4. - Tr. 51 - 57, 64



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các vấn đề pháp lý đối với các tác phẩm do máy tính tạo ra, đồng thời nêu ra một số giải pháp hoàn thiện pháp luật.

+ Môn loại: 346.59704 / QU603T

132/. NGUYỄN THỊ THÁI HÀ. **Trí tuệ nhân tạo trong mối quan hệ với pháp luật - Thách thức và vấn đề đào tạo chuyên môn** / Nguyễn Thị Thái Hà // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 7. - Tr. 24 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu tầm quan trọng của việc nghiên cứu mối quan hệ giữa trí tuệ nhân tạo và pháp luật, đặc biệt trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ. Qua đó, tìm hiểu vai trò của việc đào tạo kiến thức liên quan đến mối quan hệ giữa trí tuệ nhân tạo và pháp luật, chỉ ra được tính cần thiết của nội dung này trong hoạt động đào tạo.

+ Môn loại: 346.59704 / TR300T

133/. NGUYỄN SƠN LÂM. **Chứng cứ là dữ liệu điện tử trong luật tố tụng hành chính** / Nguyễn Sơn Lâm, Nguyễn Thị Thuỳ Dung, Nguyễn Khắc Vương // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 7. - Tr. 31 - 39



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích một số vấn đề liên quan về chứng cứ là dữ liệu điện tử trong Luật Tố tụng hành chính, đồng thời chỉ ra một số điểm bất cập trong quy định pháp luật về vấn đề này.

+ Môn loại: 347.597 / CH556C

134/. NGUYỄN SƠN LÂM. **Đánh giá chứng cứ trong vụ án hành chính** / Nguyễn Sơn Lâm, Lý Thường Đông // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 2. - Tr. 37 - 44



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích một số vấn đề liên quan đến đánh giá chứng cứ khi giải quyết vụ án hành chính, đồng thời, chỉ ra một số điểm bất cập trong quy định pháp luật về vấn đề này và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện.

+ Môn loại: 347.597 / Đ107GI

135/. NGUYỄN THỊ AN NA. **Pháp luật về tạo lập án lệ trong giải quyết các vụ việc dân sự ở Việt Nam** / Nguyễn Thị An Na, Vũ Thị Hương // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 420. - Tr. 35 - 42

Tóm tắt: Phân tích một số quy định pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện hoạt động tạo lập án lệ trong việc giải quyết các vụ việc dân sự ở Việt Nam.

+ Môn loại: 347.597 / PH109L



Mã QR

136/. LÊ VĂN THẮNG. **Tuyên truyền, phổ biến về trợ giúp pháp lý cho người nghèo tại vùng đồng bằng sông Cửu Long** / Lê Văn Thắng // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 83 - 86

Tóm tắt: Phân tích thực trạng công tác tuyên truyền, phổ biến về trợ giúp pháp lý cho người nghèo tại vùng đồng bằng sông Cửu Long để đề ra các giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp cho người nghèo tại vùng đồng bằng sông Cửu Long thời gian tới.

+ Môn loại: 347.597 / T527TR



Mã QR

137/. TRỊNH THỊ THANH. **Trợ giúp pháp lý trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương** / Trịnh Thị Thanh // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 1. - Tr. 63 - 69

Tóm tắt: Nghiên cứu về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội. Kết quả và vai trò tích cực trong việc cung cấp dịch vụ này khi thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm phát huy trợ giúp pháp lý trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội thời gian tới.

+ Môn loại: 347.597 / TR460GI



Mã QR

350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ

138/. ĐÀO THỊ LANH. **Mô hình tổ chức vùng đô thị ở Hàn Quốc và kinh nghiệm đối với Việt Nam** / Đào Thị Lanh // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2025. - Số 2. - Tr. 68 - 71

Tóm tắt: Phân tích khái quát mô hình tổ chức vùng đô thị Seoul ở Hàn Quốc, qua đó đề xuất một số kiến nghị trong xây dựng mô hình tổ chức chính quyền đô thị ở Việt Nam.

+ Môn loại: 352.14095795 / M450H



Mã QR

139/. LÊ THỊ THU THUYẾT. **Tác động của công nghệ số trong quá trình ra quyết định hành chính nhà nước** / Lê Thị Thu Thuý // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 99 - 103

Tóm tắt: Chia sẻ những tác động của công nghệ số đối với quá trình ra quyết định hành chính nhà nước, đồng thời, nhận diện những cơ hội và thách thức đi kèm.

+ Môn loại: 352.30285 / T101Đ



Mã QR

140/. NGUYỄN TÂN THỊNH. **Đồng bộ giải pháp chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công** / Nguyễn Tân Thịnh // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 845, kỳ 2 tháng 3. - Tr. 6 - 10

Tóm tắt: Trình bày vấn đề về tài sản công và chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, qua đó đề xuất các giải pháp nhằm đẩy mạnh phòng chống, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công ở Việt Nam.

+ Môn loại: 352.509597 / Đ455B



Mã QR

141/. HOÀNG VĂN ĐÔNG. **Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để tạo nguồn nhân lực bền vững đáp ứng kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam** / Hoàng Văn Đông // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2025. - Số 1. - Tr. 21 - 24

Tóm tắt: Phân tích, đánh giá những yêu cầu đặt ra và gợi mở một số giải pháp đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo nguồn nhân lực bền vững, đáp ứng kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 352.609597 / Đ108T



Mã QR

142/. TRƯƠNG CỘNG HOÀ. **Khơi dậy động lực phụng sự của công chức trong bối cảnh cách mạng tinh gọn bộ máy** / Trương Cộng Hoà, Trần Thị Vành Khuyên // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 350. - Tr. 3 - 8

Tóm tắt: Tập trung xác định các thách thức đặt ra, từ đó, đề xuất các giải pháp để khơi dậy động lực phụng sự của đội ngũ thực thi công vụ, góp phần xây dựng một nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, tạo nền tảng đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

+ Môn loại: 352.609597 / KH462D



Mã QR

143/. NGUYỄN QUANG BÌNH. **Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới** / Nguyễn Quang Bình, Nguyễn Công Vượng // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 600, tháng 3. - Tr. 3 - 5

Tóm tắt: Trình bày thực trạng xây dựng đội ngũ cán bộ trong thời đại mới, đề xuất một số giải pháp để tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

+ Môn loại: 352.609597 / X126D



Mã QR

144/. NGUYỄN THỌ ÁNH. **Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính** / Nguyễn Thọ Ánh // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 21 - 24

Tóm tắt: Phân tích sự cần thiết cũng như một số yêu cầu phải xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính hiện nay. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng một đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu sự nghiệp cải cách hành chính, góp phần tạo ra nền công vụ hiện đại, minh bạch và hiệu quả.

+ Môn loại: 352.609597 / X126D



Mã QR

145/. NGUYỄN PHÚC NGUYỄN. **Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với nguồn lực tôn giáo ở Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Phúc Nguyễn // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2025. - Số 1. - Tr. 56 - 59

Tóm tắt: Phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với nguồn lực tôn giáo để góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 353.709597 / N122C



Mã QR

146/. VŨ THỊ HỒNG ĐIỆP. **Quản lý nhà nước về nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh: Kinh nghiệm quốc tế và giá trị tham khảo cho Việt Nam** / Vũ Thị Hồng Điệp // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 349. - Tr. 110 - 114

Tóm tắt: Phân tích kinh nghiệm quản lý của một số quốc gia về nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh và rút ra những giá trị mà Việt Nam có thể tham khảo nhằm hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh trong thời gian tới.

+ Môn loại: 354.5 / QU105L



Mã QR

147/. TRẦN ĐỨC THUẬN. **Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch sinh thái tại địa bàn tỉnh Cà Mau** / Trần Đức Thuận, Phan Nguyễn Thiên Sơn // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 678 tháng 3. - Tr. 102 - 104

Tóm tắt: Trình bày thực trạng công tác quản lý nhà nước về du lịch sinh thái tại Cà Mau và nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý.

+ Môn loại: 354.60959796 / M458S



Mã QR

148/. NGUYỄN QUANG TRUNG. **"Bộ đội cụ Hồ" - Phẩm chất cao đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam** / Nguyễn Quang Trung // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 3. - Tr. 10 - 11

Tóm tắt: Nhấn mạnh những phẩm chất cao đẹp của "Bộ đội cụ Hồ" trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời đưa ra những đề xuất nhằm giữ vững và phát huy phẩm chất "Bộ đội cụ Hồ".

+ Môn loại: 355.009597 / B450Đ



Mã QR

149/. ĐOÀN QUANG HOÀ. **Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội** / Đoàn Quang Hoà // Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2025. - Số 2. - Tr. 51 - 54

Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của chính sách Quân đội và Hậu phương Quân đội trong xây dựng quân đội vững mạnh. Từ đó, đề xuất các giải pháp để đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá quân đội.

+ Môn loại: 355.009597 / Đ452M



Mã QR

150/. HỒ KIÊN GIANG. **Sáng tạo của quân y miền Tây Nam Bộ / Hồ Kiên Giang // Tạp chí Sự kiện và Nhân chứng. - 2025. - Số 374. - Tr. 32 - 33**

Tóm tắt: Kể về lịch sử hình thành và phát triển của ngành quân y Quân khu 9 từ năm 1947 đến nay, tập trung vào những khó khăn, sáng tạo và nỗ lực vượt bậc của các thầy thuốc quân y, đồng thời nêu sự phát triển và hiện đại hoá của ngành quân y Quân khu 9 trong giai đoạn hiện tại.

+ Môn loại: 355.3095978 / S106T



Mã QR

360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

151/. ĐẶNG HOÀNG MINH. **Hiểu biết của người mắc bệnh trầm cảm về rối loạn trầm cảm / Đặng Hoàng Minh, Trần Kiều Như, Trương Thị Mỹ Hoa,.. // Tạp chí Tâm lý học. - 2025. - Số 1. - Tr. 3 - 15**

Tóm tắt: Nghiên cứu đánh giá hiểu biết về trầm cảm của nhóm người trưởng thành đã hoặc đang mắc trầm cảm, từ đó có những đề xuất về việc xây dựng và triển khai các chương trình can thiệp cũng như chính sách liên quan đến chăm sóc trầm cảm.

+ Môn loại: 362.2 / H309B



Mã QR

152/. TỪ THUÝ ANH. **Chỉ số gộp đánh giá chất lượng môi trường: Đề xuất cách tính và phân tích minh họa cho các quốc gia đang phát triển châu Á / Từ Thuý Anh, Chu Thị Mai Phương // Tạp chí Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2025. - Số 01. - Tr. 3 - 13**

Tóm tắt: Nghiên cứu bộ chỉ số gộp đánh giá chất lượng môi trường nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và các vấn đề môi trường, đồng thời đưa ra định hướng chính sách và chiến lược bảo vệ môi trường phù hợp cho từng quốc gia.

+ Môn loại: 363.7 / CH300S



Mã QR

153/. NGUYỄN DUY TÙNG. **Tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đến phát thải CO2: Bằng chứng thực nghiệm khu vực ASEAN và hàm ý chính sách cho Việt Nam / Nguyễn Duy Tùng // Tạp chí Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2025. - Số 01. - Tr. 67 - 77**

Tóm tắt: Nghiên cứu tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đến phát thải CO2 tại các quốc gia ASEAN trong giai đoạn 1995 - 2021. Trên cơ sở đó, đề xuất Việt Nam cần ưu tiên thu hút FDI theo hướng bền vững, khuyến khích các dự án sử dụng công nghệ xanh nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

+ Môn loại: 363.739 / T101Đ



Mã QR

154/. MẠC THỊ HẢI YẾN. **Vai trò của quản trị nhà nước đối với phát thải CO2: Nghiên cứu thực nghiệm và khuyến nghị cho Việt Nam / Mạc Thị Hải Yến // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2025. - Số 332. - Tr. 2 - 11**

Tóm tắt: Khám phá sự tác động của GDP và các yếu tố thuộc quản trị nhà nước (chỉ tiêu công, trách nhiệm giải trình, hiệu quả quản trị nhà nước và pháp



Mã QR

quyền) đến phát thải CO₂ tại Việt Nam. Từ đó, nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị nhằm giảm phát thải CO₂ tại Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 363.739 / V103TR

370. GIÁO DỤC

155/. NGUYỄN KỶ TUẤN. **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hệ thống quản lý học tập: Xu hướng và triển vọng** / Nguyễn Kỷ Tuấn // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 2. - Tr. 126 - 131

Tóm tắt: Phân tích các ứng dụng cụ thể của AI trong hệ thống quản lý học tập, xu hướng phát triển trong tương lai và những thách thức cần vượt qua để khai thác tối đa tiềm năng của AI trong giáo dục.

+ Môn loại: 370.28 / U556D



Mã QR

156/. NGUYỄN THU NGHĨA. **Xu hướng giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số** / Nguyễn Thu Nghĩa // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 564. - Tr. 73 - 80

Tóm tắt: Phân tích các xu hướng giáo dục, chỉ ra thách thức và cơ hội mà thời đại công nghệ số mang lại, từ đó đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số.

+ Môn loại: 370.285 / X500H



Mã QR

157/. NGUYỄN THỊ THU HÀ. **Chủ tịch Hồ Chí Minh với việc thiết lập và phát triển giáo dục phổ thông (1945-1954)** / Nguyễn Thị Thu Hà // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 42 - 47

Tóm tắt: Phân tích kết quả từ việc thiết lập và phát triển giáo dục (1945-1950); cải cách giáo dục (1950-1954) đã thể hiện rõ ràng thắng lợi của quan điểm, đường lối giáo dục dân tộc, dân chủ của Đảng và Nhà nước Việt Nam dựa trên nền tảng tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 370.9597 / CH500T



Mã QR

158/. TÔ LÂM. **Học tập suốt đời** / Tô Lâm // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1058. - Tr. 3 - 6

Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của học tập suốt đời trong bối cảnh khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ. Nêu bật chủ trương của Đảng và nêu ra những kết quả cũng như hạn chế trong quá trình thực hiện, qua đó kêu gọi mỗi người dân, nhất là cán bộ, đảng viên, cần tự giác học tập để phát triển bản thân và đóng góp cho đất nước.

+ Môn loại: 370.9597 / H419T



Mã QR

159/. LÊ THANH LONG. **Cơ sở lý luận về quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh** / Lê Thanh Long, Trần Thị Ngọc Bích // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 1. - Tr. 71 - 77



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu, thiết lập khung cơ sở lý luận về hoạt động sinh hoạt chuyên môn và quản lý sinh hoạt chuyên môn nhằm phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

+ Môn loại: 371.1 / C460S

160/. DƯƠNG THỊ NGÀ. **Năng lực sáng tạo của giáo viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0** / Dương Thị Nga, Đàm Thị Kim Thu // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 2, tập 25. - Tr. 6 - 11

Tóm tắt: Phân tích tầm quan trọng của năng lực sáng tạo (NLST) trong phát triển nghề nghiệp, phát triển chuyên môn của giáo viên, tìm hiểu những cách tiếp cận khác nhau về NLST của giáo viên trên thế giới, từ đó có cách tiếp cận đa chiều về NLST của giáo viên và ứng dụng những kết quả nghiên cứu này vào phân tích cấu trúc NLST của giáo viên ở Việt Nam trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Môn loại: 371.12 / N116L



Mã QR

161/. NGUYỄN MINH THƯ. **Phát triển năng lực số của giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay** / Nguyễn Minh Thư // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 2. - Tr. 1 - 5

Tóm tắt: Phân tích khái niệm, vai trò và các yếu tố cấu thành năng lực số của giáo viên phổ thông, đồng thời đưa ra những định hướng phát triển nhằm đảm bảo giáo viên có thể khai thác hiệu quả tiềm năng của công nghệ, đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo.

+ Môn loại: 371.12 / PH110TR



Mã QR

162/. LÊ THỊ THUÝ NGÀ. **Hoạt động thực hiện dự án dạy nghề và tạo việc làm cho người khuyết tật ở Việt Nam** / Lê Thị Thuý Nga // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2025. - Số 679, tháng 3. - Tr. 20 - 22

Tóm tắt: Trình bày thực trạng hoạt động dạy nghề và tạo việc làm cho người khuyết tật ở Việt Nam đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của các dự án trong lĩnh vực này.

+ Môn loại: 371.9 / H411Đ



Mã QR

163/. NGUYỄN THỊ DUNG. **Nghiên cứu đề xuất Rubric đánh giá năng lực giáo dục kỹ năng sống của giáo viên tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục** / Nguyễn Thị Dung // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 2, tập 25. - Tr. 12 - 17

Tóm tắt: Nghiên cứu về năng lực giáo dục kỹ năng sống (GDKNS), năng lực GDKNS của giáo viên tiểu học, Rubric đánh giá năng lực GDKNS của giáo viên tiểu học, từ đó đề xuất Rubric đánh giá năng lực GDKNS của giáo viên tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục với 5 tiêu chí cụ thể và thang đo khoảng với 5 mức độ.

+ Môn loại: 372.112 / NGH305C



Mã QR

164/. ĐỖ XUÂN THẢO. **Viết sáng tạo và đề xuất một số kĩ thuật viết sáng tạo đoạn văn nêu ý kiến ở tiểu học** / Đỗ Xuân Thảo, Ma Thị Diệp Linh // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 1, tập 25. - Tr. 19 - 23

Tóm tắt: Đề xuất các kĩ thuật cụ thể để giúp học sinh tiểu học cải thiện khả năng bày tỏ quan điểm cá nhân một cách sáng tạo và hiệu quả. Mục tiêu là khắc phục lỗi viết khuôn mẫu và đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

+ Môn loại: 372.62 / V308S



Mã QR

165/. HÀ THANH HƯƠNG. **Tổ chức bồi dưỡng năng lực công nghệ số cho giáo viên phổ thông trong bối cảnh đổi mới giáo dục** / Hà Thanh Hương // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 1. - Tr. 98 - 106

Tóm tắt: Trình bày về nhu cầu năng lực số của giáo viên phổ thông hiện nay, từ đó đề xuất xây dựng khung năng lực và tổ chức bồi dưỡng năng lực phù hợp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn chuyển đổi số trong giáo dục và đồng hành với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 ở Việt Nam.

+ Môn loại: 373.1 / T450CH



Mã QR

166/. MAI THỊ HẰNG. **Thực trạng lo âu thi cử của học sinh trung học phổ thông** / Mai Thị Hằng, Liang Fei Fei, Lê Minh Nguyệt // Tạp chí Tâm lý học. - 2025. - Số 1. - Tr. 53 - 60

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng lo âu thi cử của học sinh trung học phổ thông tại Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp can thiệp và hỗ trợ dựa trên bằng chứng thực tế để giảm thiểu lo âu.

+ Môn loại: 373.597 / TH552TR



Mã QR

167/. NGUYỄN HỮU KHÔI. **Đổi mới sáng tạo trong giáo dục đại học - đổi mới từ tư duy** / Nguyễn Hữu Khôi, Hoàng Thị Minh Anh, Nguyễn Hoàng Giang // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 1. - Tr. 115 - 121

Tóm tắt: Phân tích các yếu tố then chốt của sự đổi mới sáng tạo trong giáo dục đại học, đặc biệt là quá trình chuyển từ tư duy truyền thống sang tư duy đổi mới sáng tạo, làm rõ tầm quan trọng của tư duy đổi mới trong việc phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục đại học trong thời đại mới.

+ Môn loại: 378.1 / Đ452M



Mã QR

168/. NGUYỄN THỊ THI. **Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trẻ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ mới** / Nguyễn Thị Thi, Nguyễn Thị Hoài // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 1. - Tr. 18 - 22

Tóm tắt: Trình bày thực trạng đội ngũ giảng viên nói chung và đội ngũ giảng viên nổi riêng của các trường đại học. Từ đó đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trẻ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ mới tại các trường đại học.

+ Môn loại: 378.1 / N122C



Mã QR

169/. CHU THỊ MINH HUỆ. **Thách thức và giải pháp trong giảng dạy đại học thời đại GenAI** / Chu Thị Minh Huệ // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 1. - Tr. 64 - 70



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng lạm dụng Generative AI (Gen AI) trong hoạt động học tập của sinh viên, từ đó đề xuất các giải pháp giúp giảng viên và cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động giảng dạy hiệu quả hơn, hướng dẫn sinh viên sử dụng Gen AI như một công cụ hỗ trợ học tập tích cực.

+ Môn loại: 378.1 / TH102TH

170/. KHUẤT HÀ THU. **Thiết kế công cụ tự đánh giá năng lực “Linh hoạt trong học tập” của sinh viên** / Khuất Hà Thu, Lê Thái Hưng, Nguyễn Thị Phương Vy // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 1, tập 25. - Tr. 49 - 52



Mã QR

Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của năng lực "Linh hoạt trong học tập" trong việc đánh giá năng lực học tập ở giai đoạn đầu, cung cấp cơ sở lý luận, khung lý thuyết và xây dựng bộ công cụ tự đánh giá. Đồng thời, cung cấp thông tin giá trị cho các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng chương trình phù hợp để đáp ứng chuẩn đầu ra.

+ Môn loại: 378.1 / TH308K

171/. NGUYỄN THÁI HẢI. **Ứng dụng chatbot trong hỗ trợ học tập và quản lý trong giáo dục đại học** / Nguyễn Thái Hải // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 1. - Tr. 78 - 83



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích ứng dụng của chatbot trong hỗ trợ học tập và quản lý giáo dục đại học, đồng thời đề xuất các phương pháp tích hợp công nghệ này vào thực tiễn nhằm tối ưu hoá hiệu quả và chất lượng giáo dục.

+ Môn loại: 378.1 / U556D

172/. NGUYỄN MẠNH HÙNG. **Về học liệu mở dạng Modul sử dụng cho giáo dục đại học số trong bối cảnh hiện nay** / Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Thanh Thủy // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 596. - Tr. 126 - 128



Mã QR

Tóm tắt: Đề cập đến một số vấn đề về học liệu mở dạng modul chương mục sử dụng cho giáo dục đại học cùng với một số đề xuất với hy vọng góp phần tháo gỡ khó khăn cho công tác tổ chức đào tạo tại các trường đại học hiện nay.

+ Môn loại: 378.1 / V250H

173/. TRẦN TRUNG. **Năng lực phân tích dữ liệu trong nghiên cứu khoa học giáo dục của giảng viên đại học** / Trần Trung // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 3, tập 25. - Tr. 1 - 6



Mã QR

Tóm tắt: Đề xuất cấu trúc năng lực phân tích dữ liệu trong nghiên cứu khoa học giáo dục cho giảng viên đại học và trình bày các năng lực phân tích dữ liệu trong nghiên cứu khoa học giáo dục của giảng viên đại học thông qua phương pháp nghiên cứu, tổng hợp và phân tích các tài liệu, văn bản.

+ Môn loại: 378.597 / N116L

380. THUƠNG MAI

174/. HOÀNG VĂN LONG. **Giải pháp kết nối hệ thống giao thông đường bộ phát triển kinh tế vùng Tây Nam Bộ** / Hoàng Văn Long, Lương Công Nguyên, Nguyễn Minh Đạt // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 844, Kỳ 1, tháng 3. - Tr. 195 - 198



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá về hệ thống giao thông đường bộ vùng Tây Nam Bộ, cung cấp nội dung về định hướng phát triển bền vững gắn với phát triển giao thông đường bộ, từ đó đưa ra những giải pháp phát triển bền vững kinh tế, gắn với phát triển giao thông đường bộ của vùng.

+ Môn loại: 388.1095978 / GI-103PH

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN

175/. TRẦN THỊ TUYẾT MAI. **Bảo tồn giá trị lễ hội truyền thống trong đời sống xã hội hiện nay** / Trần Thị Tuyết Mai // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 597. - Tr. 6 - 11



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu về lễ hội truyền thống xưa, thực trạng hoạt động lễ hội truyền thống trong đời sống xã hội hiện nay và đề xuất một số nội dung nhằm bảo tồn giá trị lễ hội truyền thống.

+ Môn loại: 394.25 / B108T

176/. NGUYỄN THỊ HẢO. **Bảo tồn các lễ hội truyền thống của Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế** / Nguyễn Thị Hảo // Tạp chí Khoa học Xã hội. - 2025. - Số 1(322). - Tr. 9 - 23



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày đặc điểm, giá trị của lễ hội truyền thống Việt Nam, thực trạng bảo tồn và một số khuyến nghị nhằm bảo tồn lễ hội truyền thống Việt Nam trước tình hình mới.

+ Môn loại: 394.25 / B108T

177/. SƠN CHANH ĐA. **Bảo tồn và phát huy giá trị ghe ngo - Lễ hạ thủy ghe ngo của người Khmer tỉnh Sóc Trăng để phục vụ cộng đồng mùa lễ hội OK Om Bok** / Sơn Chanh Đa // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 596. - Tr. 52 - 55, 88



Mã QR

Tóm tắt: Cung cấp một cái nhìn toàn diện về ghe ngo và nghi lễ hạ thủy không chỉ góp phần bảo tồn di sản quý báu mà còn thúc đẩy phát triển văn hoá và du lịch địa phương, nâng cao giá trị văn hoá phi vật thể cộng đồng.

+ Môn loại: 394.2695977 / B108T

400. NGÔN NGỮ

178/. NGUYỄN THỊ VÂN ANH. **Cơ sở tạo ra tính đa nghĩa của các tín hiệu thẩm mỹ trong ca dao Nam Trung Bộ** / Nguyễn Thị Vân Anh // Tạp chí Khoa học Xã hội. - 2025. - Số 2(323). - Tr. 38 - 54



Mã QR

Tóm tắt: Đề cập đến cơ sở tạo nên tính đa nghĩa của tín hiệu thẩm mỹ trong ca dao Nam Trung Bộ, bao gồm đặc trưng của ca dao Nam Trung Bộ như: tư duy nghệ thuật, nội dung, văn bản và tiếp nhận văn bản.

+ Môn loại: 495.9223 / C460S

179/. PHẠM THỊ HƯƠNG QUỲNH. **Ẩn dụ ý niệm “AI là con người” (khảo sát trên một số trang báo điện tử Việt Nam)** / Phạm Thị Hương Quỳnh, Trần Thị Việt Hà // Tạp chí Ngôn ngữ & đời sống. - 2025. - Số 3 (365). - Tr. 15 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu ẩn dụ ý niệm "AI là con người" trong các bài viết về công nghệ thông tin trên báo điện tử Việt Nam nhằm làm sáng tỏ cách người Việt Nam tư duy về trí tuệ nhân tạo (AI).

+ Môn loại: 495.9225 / Â121D

180/. NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG. **Tìm hiểu một số biện pháp tu từ từ vựng trong diễn ngôn quảng cáo** / Nguyễn Thị Lan Phương, Phan Tú Lan // Tạp chí Ngôn ngữ & đời sống. - 2025. - Số 2(364). - Tr. 13 - 22



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu việc sử dụng biện pháp tu từ từ vựng trong diễn ngôn quảng cáo tiếng Việt, tập trung vào tần suất xuất hiện và tác động ngôn ngữ mà các biện pháp tu từ mang lại, trên cơ sở đó đưa ra một số hàm ý đối với các nhà thiết kế quảng cáo nhìn từ góc độ ngôn ngữ học.

+ Môn loại: 495.9225 / T310H

181/. HUỲNH THỊ CHUYỀN. **Một số phương thức biểu thị tình thái trong tác phẩm bình luận báo chí tiếng Việt** / Huỳnh Thị Chuyền // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 3. - Tr. 66 - 72



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vài nét về tình thái, tác phẩm bình luận báo chí và một số phương thức biểu thị tình thái trong tác phẩm bình luận báo chí tiếng Việt.

+ Môn loại: 495.9228 / M458D

600. CÔNG NGHỆ

182/. TÔ LÂM. **Tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao ý thức, cải cách cơ chế, chính sách, pháp luật về y tế, quyết tâm xây dựng một nền y tế hiện đại, công bằng và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên thịnh vượng và phát triển** / Tô Lâm // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.057. - Tr. 3 - 10



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những đóng góp và thành tựu của ngành y tế sau 70 năm xây dựng, lao động, cống hiến và trưởng thành. Đồng thời nêu rõ những thách thức mà ngành y tế Việt Nam đang đối mặt và đề xuất các giải pháp khả thi.

+ Môn loại: 610.9597 / T307T

183/. NGUYỄN THUÝ VI. **Mối liên kết của quá tải tính năng hệ thống, thông tin và giao tiếp trong tích hợp chuyển đổi số: ảnh hưởng của xung đột vai trò** / Nguyễn Thuý Vi, Trần Trí Dũng, Nguyễn Thị Mai Trang // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2025. - Số 10. - Tr. 52 - 66



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu này xem xét tác động của quá tải công việc (tính năng hệ thống, thông tin, giao tiếp) đến xung đột vai trò và hành vi chuyển đổi số của nhân viên.

+ Môn loại: 658.4 / M452L

184/. BẠCH ĐỨC CHÍNH. **Các loại mực phủ bảo vệ tiền giấy: Quá trình phát triển và xu hướng mới hiện nay** / Bạch Đức Chính, Lê Việt Hà, Hồ Mỹ Thành,... // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 4. - Tr. 23 - 27, 33



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu tầm quan trọng của việc in phủ bảo vệ và quá trình phát triển của mực phủ bảo vệ cho tiền giấy. Ngoài ra cũng giới thiệu mực phủ đóng rắn bằng tia UV cũng như nguồn gốc của tiền polymer và mực phủ phù hợp, là cơ sở tham khảo cho việc nghiên cứu và phát triển mực phủ phù hợp cho tiền polymer Việt Nam.

+ Môn loại: 667 / C101L

185/. VÕ VĂN SƠN. **Bảo tồn và phát triển bền vững làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Tiền Giang** / Võ Văn Sơn // Tạp chí Di sản Văn hoá Việt Nam. - 2025. - Số 34. - Tr. 57 - 63



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng hoạt động của các làng nghề truyền thống tại Tiền Giang đồng thời đề xuất giải pháp nhằm bảo tồn và phát triển bền vững các làng nghề truyền thống trong bối cảnh hiện nay.

+ Môn loại: 680.0959783 / B108T

186/. LÊ NGUYỄN THIÊN HUY. **Sử dụng sợi xơ dừa trong chế tạo bê tông nâng cao chất lượng nhà ở xã hội khu vực Tây Nam Bộ thích ứng với biến đổi khí hậu** / Lê Nguyễn Thiên Huy, Võ Nhật Luân, Tăng Văn Lâm,... // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 2. - Tr. 40 - 45



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng của việc sử dụng sợi xơ dừa và tro bay nhiệt điện trong sản xuất bê tông nhằm cải thiện chất lượng nhà ở xã hội ở khu vực Tây Nam Bộ, một vùng chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu.

+ Môn loại: 691 / S550D

700. NGHỆ THUẬT

187/. ĐẶNG TRƯỜNG THỊNH. **Nghệ thuật tạo hình qua phương thức hiện đại và số hoá** / Đặng Trường Thịnh // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 1. - Tr. 113 - 119



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát các phương thức truyền tải nghệ thuật thông qua kỹ thuật số và tương tác đa giác quan. Đồng thời đánh giá khả năng truyền tải nghệ thuật bằng công nghệ hiện đại, sức hút của công nghệ cao trong triển lãm nghệ thuật đối với giới trẻ Việt Nam.

+ Môn loại: 700.285 / NGH250TH

188/. TRẦN QUỐC DŨNG. **Được công chúng đón nhận - Cái đích hướng tới của tác phẩm văn học, nghệ thuật** / Trần Quốc Dũng // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 3. - Tr. 66 - 70



Mã QR

Tóm tắt: Nêu ra thực trạng tác phẩm văn học, nghệ thuật phải "chật vật" trên đường tìm đến với công chúng đồng thời đưa ra một số biện pháp khắc phục. Từ đó khẳng định việc đến với công chúng vừa là cái đích mà tác phẩm văn học, nghệ thuật cần đến vừa là mong muốn của những người làm công việc sáng tác.

+ Môn loại: 700.9597 / Đ557C

189/. PHẠM MINH PHONG. **Một số vấn đề về phát hiện, bồi dưỡng tài năng lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật trong xu thế hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay** / Phạm Minh Phong // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 596. - Tr. 94 - 98



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp cho công tác phát hiện và bồi dưỡng tài năng nghệ thuật ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 700.9597 / M458S

190/. NGÔ THẢO. **Góp một cách nhìn lại 50 năm văn học, nghệ thuật** / Ngô Thảo // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 1. - Tr. 16 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Nhìn lại 50 năm phát triển văn học, nghệ thuật Việt Nam, nhấn mạnh vai trò của văn hoá trong định hình bản sắc và vị thế đất nước. Đồng thời kêu gọi đổi mới tư duy lãnh đạo, tổ chức và đầu tư vào sáng tạo văn hoá nhằm đáp ứng nhu cầu hiện đại và thúc đẩy phát triển bền vững trong kỷ nguyên kỹ thuật số.

+ Môn loại: 709.597 / G434M

191/. ĐOÀN THỊ MỸ HƯƠNG. **Những yếu tố tác động đến sự phát triển của nghệ thuật Việt Nam 50 năm sau ngày đất nước thống nhất** / Đoàn Thị Mỹ Hương // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 1. - Tr. 22 - 28



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu và chỉ ra các yếu tố tác động đến nghệ thuật Việt Nam từ 1975 đến nay. Qua đó giúp hiểu rõ diễn biến, sự thay đổi và xu hướng phát triển của nghệ thuật Việt Nam 50 năm qua và đề xuất các định hướng để nghệ thuật Việt Nam thích ứng, hội nhập quốc tế bền vững.

+ Môn loại: 709.597 / NH556Y

192/. PHẠM CÔNG TUẤN MINH. **Vai trò và thách thức của nghệ thuật đương đại trong bối cảnh xã hội Việt Nam hiện đại** / Phạm Công Tuấn Minh // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 1. - Tr. 169 - 174



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò xã hội và những thách thức mà nghệ thuật đương đại đối mặt trong việc phát triển. Từ đó đề xuất những giải pháp khả thi để thúc đẩy nghệ thuật đương đại phát triển mạnh mẽ hơn tại Việt Nam.

+ Môn loại: 709.597 / V103TR

193/. TRẦN HỮU HOÀNG PHÚ. **Mô hình khu dân cư thể nghiệm sản xuất nông nghiệp thích ứng với vùng nội đô khu vực thượng nguồn ĐBSCL** / Trần Hữu Hoàng Phú, Phạm Tuấn Nam, Dương Tuấn Anh, Phạm Nguyễn Ngọc Quân // Tạp chí Kiến trúc. - 2024. - Số 355. - Tr. 49 - 58



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về một đề xuất về mô hình một khu dân cư thể nghiệm sản xuất nông nghiệp thích ứng với vùng nội đô, đặc biệt là tìm kiếm một mô hình phát triển hướng tới bền vững kiểu mẫu cho khu vực vùng trũng biên giới trong bối cảnh thích ứng với biến đổi khí hậu và an ninh biên giới.

+ Môn loại: 711 / M450H

194/. LÊ VĨNH AN. **Nhận diện hình thái đô thị lịch sử Việt Nam** / Lê Vĩnh An // Tạp chí Kiến trúc. - 2025. - Số 356 tháng 1. - Tr. 70 - 74

Phần 1 : Đô thị "Sơn thủy" và đô thị "Tứ giác thủy"



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu những nét đặc trưng của đô thị lịch sử Việt Nam thông qua hướng tiếp cận hình thái học đô thị lịch sử, giúp nhận diện hình thái đô thị được dễ dàng hơn, bước đầu đưa ra nhận định và đề xuất về chiến lược quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam hiện nay cũng như trong tương lai.

+ Môn loại: 711.09597 / NH121D

195/. NGUYỄN VIỆT HUY. **Tính biểu tượng và nghệ thuật trong thiết kế công trình cầu** / Nguyễn Việt Huy, Trần Quốc Việt // Tạp chí Kiến trúc. - 2025. - Số 357. - Tr. 40 - 46



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày ý nghĩa biểu tượng của cây cầu, nghệ thuật và thẩm mỹ trong thiết kế cầu và vai trò của cầu trong cảnh quan đô thị và văn hoá khu vực.

+ Môn loại: 721 / T312B

196/. HỨA SA NI. **Tìm hiểu kiến trúc ngôi chính điện chùa Khmer ở Nam Bộ** / Hứa Sa Ni // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 599. - Tr. 104 - 107, 136



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu các yếu tố thiết kế, trang trí và bố cục của Chính điện thờ Phật trong các chùa Khmer ở miền Nam Việt Nam, nhấn mạnh tầm quan trọng của nó trong đời sống tôn giáo và văn hoá của cộng đồng Khmer.

+ Môn loại: 726.095978 / T310H

197/. HỨA SA NI. **Một số hình tượng linh thú trong chùa Khơ Me Nam Bộ** / Hứa Sa Ni // Tạp chí Văn hoá học. - 2025. - Số 1 (77). - Tr. 57 - 66



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu một số linh vật tiêu biểu thường xuất hiện trong kiến trúc chùa Khơ Me: Krud, Neak, Kenno, Reach Chă Sây, chim Hoong,....

+ Môn loại: 729.095977 / M458S

198/. KHẢ ÂU KIM YẾN. **Phát triển mỹ thuật ứng dụng Việt Nam trong kỷ nguyên số: Khi thách thức chính là cơ hội** / Khả Âu Kim Yến // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 1. - Tr. 57 - 66

Tóm tắt: Phân tích thực trạng hiện tại, xác định những thách thức và cơ hội của mỹ thuật ứng dụng, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao vị thế và giá trị của mỹ thuật ứng dụng Việt Nam trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu.

+ Môn loại: 745.2 / PH110TR



Mã QR

199/. MÃ HOÁ THIỆN. **Tiềm năng và xu hướng thiết kế nội thất đương đại tại Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá** / Mã Hoá Thiện // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 1. - Tr. 142 - 151

Tóm tắt: Phân tích các xu hướng hiện nay trong thiết kế nội thất nhà ở tại Việt Nam dưới tác động của quá trình toàn cầu hoá, từ đó khám phá tiềm năng phát triển của ngành thiết kế nội thất trong tương lai. Đồng thời, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hoá nhằm tạo nên những không gian sống vừa hiện đại, tiện nghi vừa mang đậm dấu ấn Việt Nam.

+ Môn loại: 747.09597 / T304N



Mã QR

200/. TRẦN QUỐC DŨNG. **Vấn đề công nghiệp hoá trong lĩnh vực nhiếp ảnh** / Trần Quốc Dũng // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 2. - Tr. 40 - 45

Tóm tắt: Phân tích những trở ngại, thuận lợi của quá trình phát triển công nghiệp văn hoá trong lĩnh vực nhiếp ảnh. Từ đó, đề xuất mô hình phát triển nhiếp ảnh theo hướng công nghiệp hoá và khẳng định đó là một quá trình tất yếu.

+ Môn loại: 770.9597 / V121Đ



Mã QR

201/. **Huyền nữ Phạm Thị Trân - Bà tổ đầu tiên của sân khấu Việt Nam** / Viện nghiên cứu bảo tồn và phát huy văn hoá dân tộc // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2025. - Số 1+2 (360+361). - Tr. 42 - 45

Tóm tắt: Giới thiệu về các vị tổ của sân khấu truyền thống Việt Nam, đặc biệt đi sâu vào thân thế, sự nghiệp của bà tổ Huyền Nữ Phạm Thị Trân và ý nghĩa sự xuất hiện của bà đối với sự phát triển của nền nghệ thuật sân khấu Việt Nam.

+ Môn loại: 792.092 / H527N



Mã QR

800. VĂN HỌC

202/. NGUYỄN THẾ KỶ. **Lý luận, phê bình văn học Việt Nam sau năm 1975: Thành tựu, giới hạn và định hướng phát triển** / Nguyễn Thế Kỷ // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 2. - Tr. 3 - 7, 39

Tóm tắt: Đánh giá về những thành tựu và hạn chế của nền lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Việt Nam nói chung, văn học Việt Nam nói riêng từ sau năm 1975 đến nay. Từ đó, nêu định hướng, đề xuất giải pháp triển lý luận, phê bình văn học Việt Nam trong thời gian tới.



Mã QR

+ Môn loại: 895.92209 / L600L

203/. NGUYỄN TRUNG NGUYÊN. **Văn học Cần Thơ - Góc nhìn cận cảnh** / Nguyễn Trung Nguyên // Tạp chí Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam. - 2025. - Số 34. - Tr. 72 - 73



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày thực trạng văn học ở Cần Thơ và tiềm năng phát triển của các nhà văn trẻ, đề cập đến thế mạnh của văn học Cần Thơ so với các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long là biên khảo và lý luận phê bình, những cơ hội và thách thức từ công nghệ thông tin, đồng thời nhấn mạnh vai trò, trách nhiệm của văn nghệ sĩ Cần Thơ trong việc phát triển văn học khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 895.92209 / V115H

204/. LÊ THỊ HƯƠNG THUY. **Văn học Việt Nam đầu thế kỷ XXI: Tiếp cận từ bình diện tác giả** / Lê Thị Hương Thuỷ // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 1. - Tr. 53 - 60



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu bình diện tác giả trong văn học Việt Nam đầu thế kỷ XXI, từ đó nhận diện một số đặc điểm của đời sống văn học với sự chi phối từ đặc điểm của chủ thể sáng tác.

+ Môn loại: 895.92209004 / V115H

205/. PHẠM VĂN ÁNH. **Quan niệm xuất - xử và thái độ phê phán xã hội của Nguyễn Bình Khiêm** / Phạm Văn Ánh // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 2. - Tr. 34 - 42



Mã QR

Tóm tắt: Thông qua các tác phẩm hiện còn của Nguyễn Bình Khiêm, làm sáng tỏ hơn về quan niệm xuất - xử và đặc biệt là thái độ phê phán xã hội của ông.

+ Môn loại: 895.92211 / QU105N

900. LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ

206/. NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH. **Bước đầu tìm hiểu khu di tích Gò Tháp từ góc nhìn văn hoá đại chúng và quản lý di tích trong thời đại toàn cầu hoá hiện nay** / Nguyễn Thị Ngọc Bích // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2025. - Số 2. - Tr. 107 - 118



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu Khu di tích Gò Tháp từ góc nhìn văn hoá đại chúng và quản lý di tích, từ đó đề xuất phương hướng quản lý Khu di tích, khẳng định việc bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống giúp con người hướng về cội nguồn, khẳng định bản sắc văn hoá trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 915.9789 / B557Đ

207/. BÍCH NGỌC. **Đánh thức giá trị di sản văn hoá đất Việt** / Bích Ngọc // Tạp chí Con số & sự kiện. - 2025. - Số 688. - Tr. 17 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày thực trạng và khó khăn trong việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, bảo tồn và quảng bá di sản văn hoá.

+ Môn loại: 959.7 / Đ107TH

208/. NGUYỄN THỊ TÚ ANH. **Văn hoá Óc Eo trong mối quan hệ với khu vực Đông Nam Á và Nam Á: Khảo cứu qua một số loại hình di vật tiêu biểu** / Nguyễn Thị Tú Anh, Nguyễn Hoàng Bách Linh // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2025. - Số 2. - Tr. 21 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích mối quan hệ văn hoá - giao thương giữa Óc Eo với các nền văn minh cổ ở Đông Nam Á và Nam Á thông qua loại hình di vật tiêu biểu là hạt chuỗi thuỷ tinh, tượng thần Vishnu và tượng Phật giáo. Qua đó, khẳng định Óc Eo không chỉ là một thương cảng quan trọng của vương quốc Phù Nam mà còn là điểm giao thoa văn hoá, góp phần định hình các mối quan hệ khu vực.

+ Môn loại: 959.701 / V115H

209/. NGUYỄN VĂN AN. **Phát hiện tấm bia đá ghi tên nước “Việt Nam” ở Bắc Ninh** / Nguyễn Văn An // Tạp chí Xưa & Nay. - 2025. - Số 573. - Tr. 47 - 48



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về việc Chùa Bảo Sinh (Bắc Ninh) phát hiện bia đá cổ niên đại 1717. Bia đá này cũng có bằng chứng về việc tên nước "Việt Nam" được dùng phổ biến vào thời Lê Trung Hưng đồng thời có giá trị lịch sử, nghệ thuật và văn hoá.

+ Môn loại: 959.70272 / PH110H

210/. LÊ QUANG CHẤN. **“Huân dụ thập điều” với xã hội Đại Nam (thế kỷ XIX)** / Lê Quang Chấn // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 2. - Tr. 26 - 33



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày 10 điều huân dụ của vua Minh Mệnh, đưa ra một số nhận xét, đánh giá về nội dung, mục đích, biện pháp thực hiện cũng như giá trị tích cực và hạn chế của "Huân dụ thập điều" trong việc quản lý và điều hành xã hội Việt Nam thế kỷ XIX.

+ Môn loại: 959.7029 / H502D

211/. NGUYỄN THỊ THANH TÂM. **Tuyên Trưng hầu Nguyễn Văn Tuyên qua những tư liệu còn sót lại** / Nguyễn Thị Thanh Tâm // Tạp chí Xưa Nay. - 2025. - Số 572. - Tr. 18 - 20



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày sơ lược về cuộc đời và sự nghiệp của Tuyên Trưng hầu Nguyễn Văn Tuyên trong sự nghiệp tạo lập triều Nguyễn, ông có nhiều đóng góp cho vùng đất Nam Kỳ nói chung và hai tỉnh Đồng Tháp và An Giang nói riêng trong công cuộc đào kênh, khai hoang,....

+ Môn loại: 959.7029 / T527TR

212/. ĐẶNG THỊ MINH NGUYỆT. **Đồng chí Nguyễn Thị Định với phong trào Đồng Khởi ở Bến Tre** / Đặng Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Tôn Phương Du // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 100 - 105



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những đóng góp to lớn, mang tính quyết định của đồng chí Nguyễn Thị Định đối với phong trào Đồng Khởi ở tỉnh Bến Tre và thắng lợi của cách mạng miền Nam.

+ Môn loại: 959.7042092 / Đ455CH

213/. TRƯƠNG THỊ NHUY. **Chủ trương của Trung ương Đảng và các cấp bộ Đảng khu vực Tây Nam Bộ về chống chính sách bình định của Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hoà (1965 - 1975)** / Trương Thị Nhuy // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 30 - 35



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những chủ trương và đường lối của Trung ương Đảng và các cấp bộ Đảng địa phương lãnh đạo quân và dân Tây Nam Bộ đấu tranh chống chính sách bình định của đế quốc Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hoà qua các giai đoạn 1965-1968, 1969-1972 và 1973-1975.

+ Môn loại: 959.7043 / CH500TR

214/. NGUYỄN DANH TIÊN. **Đại thắng mùa xuân 1975 - Bài học về sự chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Đảng trong kỷ nguyên mới** / Nguyễn Danh Tiên // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 3 (412). - Tr. 10 - 15



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về sự chỉ đạo chiến lược của Đảng, nhân tố hàng đầu dẫn đến thắng lợi của Đại thắng mùa Xuân 1975 cùng những bài học kinh nghiệm về sự chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Đảng trong kỷ nguyên mới. Từ đó, những bài học này sẽ được vận dụng để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chiến lược của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 959.7043 / Đ103TH

215/. HỒ KIÊN GIANG. **Giải phóng Tây Đô** / Hồ Kiên Giang // Tạp chí Sự kiện và Nhân chứng. - 2025. - Số 376. - Tr. 14 - 15



Mã QR

Tóm tắt: Cung cấp một cái nhìn tổng quan về sự kiện giải phóng Cần Thơ (Tây Đô) vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, bao gồm chiến lược, lực lượng và lời kể nhân chứng về diễn biến và kết quả.

+ Môn loại: 959.7043 / GI-103PH

216/. NGUYỄN DUY HIỀN. **Nghệ thuật đánh địch phản kích trong chiến dịch Tây Nguyên năm 1975** / Nguyễn Duy Hiền // Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2025. - Số 3. - Tr. 102 - 104



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày ý nghĩa của Chiến dịch Tây Nguyên và những nét nổi bật của nghệ thuật đánh địch phản kích trong chiến dịch tiến công của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

+ Môn loại: 959.7043 / NGH250TH

217/. TRƯƠNG MINH DỤC. **Phát huy giá trị lịch sử, văn hoá con người miền Trung trong bối cảnh phát triển và hội nhập quốc tế** / Trương Minh Dục // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 564. - Tr. 95 - 101



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành giá trị lịch sử, văn hoá con người, hệ giá trị văn hoá tạo nên sức mạnh của con người miền Trung, đề xuất giải pháp phát huy các giá trị này nhằm bảo đảm phát triển bền vững vùng trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế hiện nay.

+ Môn loại: 959.74 / PH110H

